

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

LÊ THỊ TRÚC LINH

**GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI THANH NIÊN  
TỪ THỰC TIỄN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**Chuyên ngành : Luật Hiến pháp và Luật Hành chính**

**Mã số : 60.38.01.02**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

**PGS.TS. TRƯƠNG THỊ HỒNG HÀ**

**ĐÀ NẴNG, năm 2016**

## LỜI CAM ĐOAN

*Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi. Các số liệu, trích dẫn trong luận văn đảm bảo độ tin cậy, chính xác và trung thực. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.*

**Tác giả luận văn**

**Lê Thị Trúc Linh**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO THANH NIÊN</b> .....	8
1.1. Khái niệm, đặc điểm, mục đích và vai trò của giáo dục pháp luật cho thanh niên .....	8
1.2. Chủ thể, nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục pháp luật cho thanh niên .....	14
1.3. Điều kiện bảo đảm giáo dục pháp luật cho thanh niên .....	19
Kết luận Chương 1 .....	23
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI THANH NIÊN TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG</b> .....	24
2.1. Điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội và thực trạng thanh niên thành phố Đà Nẵng ảnh hưởng đến giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng.....	24
2.2. Ưu điểm và hạn chế hoạt động giáo dục pháp luật cho thanh niên tại thành phố Đà Nẵng .....	34
2.3. Nguyên nhân của thực trạng giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng .....	45
Kết luận Chương 2 .....	50
<b>CHƯƠNG 3. QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI THANH NIÊN TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG</b> .....	51
3.1. Quan điểm tăng cường giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng.....	51
3.2. Giải pháp nhằm tăng cường giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng .....	62
Kết luận Chương 3 .....	77
<b>KẾT LUẬN</b> .....	79
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CNH, HĐH	:	Công nghiệp hoá, hiện đại hoá
ĐVTN	:	Đoàn viên thanh niên
GDPL	:	Giáo dục pháp luật
HĐND	:	Hội đồng nhân dân
LHPN	:	Liên hiệp phụ nữ
LHTN	:	Liên hiệp thanh niên
NXB	:	Nhà xuất bản
PBGDPL	:	Phổ biến giáo dục pháp luật
TN	:	Thanh niên
TNCS	:	Thanh niên Cộng sản
TNĐN	:	Thanh niên Đà Nẵng
TN HSSV	:	Thanh niên học sinh sinh viên
UBMTTQ	:	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
UBND	:	Ủy ban nhân dân
XHCN	:	Xã hội chủ nghĩa

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Công tác GDPL đã và đang ngày càng khẳng định vai trò là một bộ phận không thể tách rời của quá trình xây dựng, và tổ chức thực hiện pháp luật. GDPL nói chung và GDPL cho thanh niên nói riêng của nước ta được hình thành và phát triển gắn liền với sự phát triển của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trải qua hơn 60 năm xây dựng và bảo vệ đất nước, cùng với sự lớn mạnh của nhà nước, trong đó GDPL đối với thanh niên ngày càng được quan tâm chú trọng.

Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, có mặt trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, là nguồn nhân lực quan trọng, dồi dào cho sự phát triển của đất nước, một trong những nhân tố quan trọng quyết định tương lai, vận mệnh dân tộc. Tại nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII), đã nêu: “Thanh niên là lực lượng xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ 21 có vị trí xứng đáng trong cộng đồng thế giới hay không, cách mạng Việt Nam có vững bước theo con đường xã hội chủ nghĩa hay không, phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên, vào việc bồi dưỡng, rèn luyện thế hệ thanh niên; công tác thanh niên là vấn đề sống còn của dân tộc, là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng...”.

GDPL là một trong những nội dung quan trọng và không thể thiếu trong hoạt động của Nhà nước và xã hội, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay đất nước ta đang tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống thì công tác tuyên truyền, GDPL cho các tầng lớp Nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng là yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết, mang tính khách quan của sự phát triển, bởi vì công tác tuyên truyền, GDPL là khâu đầu tiên của hoạt động thực thi pháp luật, là cầu nối để đưa pháp luật vào cuộc sống.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII khẳng định:

Triển khai mạnh mẽ công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, huy động lực lượng của các đoàn thể chính trị, xã hội nghề nghiệp, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia các đợt vận động thiết lập trật tự, kỷ cương và các hoạt động thường xuyên, xây dựng nếp sống và làm việc theo pháp luật trong cơ quan Nhà nước và trong xã hội [18, tr.241].

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX tiếp tục khẳng định việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật phải đi đôi với việc tuyên truyền và GDPL. Đó là “Đổi mới và hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, ban hành và thực thi pháp luật, trong đó chú trọng việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật một cách nghiêm minh” [19, tr.239].

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quan trọng nhằm tăng cường công tác GDPL cho thanh niên như: Chỉ thị số 02/1998/CT-TTg, ngày 07/01/1998 về việc tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay, xác định: *"Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các thành viên khác của Mặt trận phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Chính phủ tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật"*; Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg, ngày 12/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012, xác định mục tiêu đến hết năm 2012 có 95% thanh thiếu niên được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Đặc biệt, là Quyết định số 2106/QĐ-TTg, ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011 - 2015.

Luật phổ biến, giáo dục pháp luật được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20/6/2012 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013 đã đánh dấu một bước quan trọng trong công tác GDPL. Điều 29 của Luật này đã nêu rõ trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận:

Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình; vận động Nhân dân chấp hành pháp luật. Phối hợp với cơ quan nhà nước, tổ

chức hữu quan phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân. Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của tổ chức mình. Vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật. Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật [32, tr.11].

Trong những năm qua, công tác GDPL cho Nhân dân nói chung và thanh niên Thành Phố Đà Nẵng nói riêng đã thu được nhiều kết quả đáng khích lệ, góp phần nâng cao trình độ hiểu biết về pháp luật, trình độ văn hóa pháp lý cho thanh niên, bước đầu tạo sự ổn định trong lối sống, làm việc, học tập theo Hiến pháp và pháp luật, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh đó một số cấp uỷ Đảng vẫn chưa quan tâm đúng mức đối với công tác phổ biến, GDPL cho thanh niên; trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác này chưa được xác định cụ thể, rõ ràng; nội dung, hình thức tuyên truyền, GDPL cho thanh niên chưa thực sự hiệu quả; việc hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, tổng kết chưa kịp thời; đội ngũ cán bộ, phương tiện, nguồn lực, trang thiết bị, tài liệu phục vụ cho công tác này còn thiếu và nhiều bất cập; tình trạng thanh niên vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng.

Trước tình hình đó, việc yêu cầu tăng cường đổi mới công tác GDPL nhằm nâng nhận thức và hiểu biết về pháp luật cho thanh niên trên địa bàn Thành Phố Đà Nẵng là vấn đề hết sức quan trọng và cần thiết. Bằng kiến thức thực tiễn và những kiến thức lý luận đã được học tập, nghiên cứu tại Học viện Khoa học xã hội Việt Nam nên học viên lựa chọn đề tài: “*Giáo dục pháp luật đối với thanh niên từ thực tiễn Thành Phố Đà Nẵng*” làm đề tài luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Luật của mình.

## **2. Tình hình nghiên cứu đề tài**

Cho đến nay, nghiên cứu các tài liệu hiện hành cho thấy, đã có nhiều công trình khoa học được công bố liên quan đến vấn đề GDPL nói chung và GDPL cho các đối tượng cụ thể nói riêng như:

- “*Chính sách phổ biến , giáo dục pháp luật đối với thanh niên từ thực tiễn thị xã Sơn Tây Thành Phố Hà Nội*”, luận văn thạc sĩ chính sách công của Đinh Duy

Hung năm 2015

- “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục pháp luật trong công cuộc đổi mới*”, Đề tài khoa học cấp nhà nước, mã số KX.07-17, Viện Nhà nước và pháp luật thuộc Trung tâm khoa học, xã hội và nhân văn chủ trì.

- “*Ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa và giáo dục pháp luật cho Nhân dân lao động (ở Việt Nam)*”, Luận án Phó tiến sĩ luật học của Nguyễn Đình Lộc (bảo vệ ở Liên Xô cũ, 1986).

- “*Giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên ở Thành phố Hà Nội hiện nay, thực trạng và giải pháp*” luận văn thạc sĩ của Trần Phú Lộc năm 2011

- “*Giáo dục ý thức pháp luật với việc tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa*”, Luận án Phó tiến sĩ luật học của Trần Ngọc Đường (bảo vệ ở Liên Xô cũ), 1988.

- “*Giáo dục pháp luật đối với người dân tộc thiểu số từ thực tiễn Thành phố Kon tum*”, Luận văn thạc sĩ của Lê Thị Thanh Lai năm 2015

- “*Nâng cao ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ quản lý hành chính ở nước ta hiện nay*”, Luận án Phó tiến sĩ của Lê Đình Khiên, 1993.

- “*Bàn về giáo dục pháp luật*” của Trần Ngọc Đường và Dương Thị Thanh Mai, NXB Chính trị, Quốc gia Hà Nội 1995.

- “*Tìm kiếm mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả trong một số dân tộc ít người*”, Đề tài khoa học cấp Bộ, Bộ Tư pháp, 1995.

- “*Xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật*” Đào Trí Úc chủ biên, Hà Nội 1995;

- “*Một số vấn đề về lý luận và thực tiễn về giáo dục pháp luật trong công cuộc đổi mới*” của Viện Nghiên cứu Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp, Hà Nội, 1995.

- “*Một số vấn đề về giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay*”, Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp, Nxb Thanh niên, 1997.

- “*Thực trạng và phương hướng đổi mới giáo dục pháp luật hệ đào tạo trung học chính trị ở nước hiện nay*”, Luận văn thạc sĩ Luật học của Đặng Ngọc Hoàng, 2000.

- “*Giáo dục pháp luật cho Nhân dân các dân tộc ít người ở thành phố Đắk Lắk - thực trạng và giải pháp*”, Luận văn thạc sĩ Luật học của Phạm Hàn Lâm, 2001.

- “*Đổi mới giáo dục pháp luật trong hệ thống các trường Chính trị ở nước ta*



hiện nay”, Đề tài khoa học cấp bộ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2002.

- “*Giáo dục pháp luật cho đồng bào người Chăm ở thành phố Ninh Thuận hiện nay*”, Luận văn thạc sĩ của tác giả Đinh Thị Hoa, 2005.

- “*Giáo dục pháp luật trong các doanh nghiệp Nhà nước ở Việt Nam*”, Luận án tiến sĩ của tác giả Vũ Thị Hoài Phương, 2009.

- “*Các biện pháp tổ chức giáo dục pháp luật cho học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Hồ Chí Minh*”, Luận án tiến sĩ giáo dục học của tác giả Nguyễn Khắc Hùng, 2009.

- “*Giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức hành chính trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam*”, Luận án tiến sĩ của tác giả Nguyễn Quốc Sửu, 2010...

- “*Giáo dục pháp luật cho thanh niên ở tỉnh Quảng Ninh hiện nay*”, luận văn thạc sĩ luật của tác giả Dương Văn Hào, 2014.

- “*Giáo dục pháp luật tôn giáo cho cán bộ và nhân dân thành phố Bắc Ninh*”, Luận văn thạc sĩ luật của tác giả Nguyễn Ngọc Toàn, 2011.

- “*Biện pháp quản lý công tác giáo dục pháp luật cho sinh viên Đại học Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay*”, Luận văn thạc sĩ Giáo dục học của tác giả Huỳnh Bọng, 2012

Nhìn chung, các công trình nói trên đã cơ bản nêu ra nhiều vấn đề về lý luận và thực tiễn trong hoạt động GDPL, về vai trò của GDPL, về phương pháp, cách thức tổ chức GDPL, về các giải pháp đẩy mạnh công tác GDPL trong một số lĩnh vực, địa bàn, nâng cao ý thức pháp luật cho một số đối tượng, trên một góc độ, khía cạnh cụ thể. Tuy nhiên, cho đến nay chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách đầy đủ và có hệ thống về GDPL cho thanh niên trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, việc triển khai Luận văn GDPL đối với thanh niên tại Thành Phố Đà Nẵng hiện nay là cần thiết. Các công trình khoa học đã được công bố trên đây là tài liệu tham khảo, có giá trị cho nghiên cứu và viết luận văn này.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### *3.1. Mục đích nghiên cứu*

Trên cơ sở phân tích lý luận và đánh giá thực trạng GDPL đối với thanh niên

Thành Phố Đà Nẵng, luận văn đề xuất quan điểm và giải pháp bảo đảm GDPL đối với thanh niên tại Thành phố Đà Nẵng hiện nay.

### *3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu*

- Nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận GDPL cho thanh niên  
- Nghiên cứu, đánh giá về thực trạng GDPL đối với thanh niên tại Thành phố Đà Nẵng từ năm 2011 - 2016; từ đó chỉ ra kết quả, hạn chế và nguyên nhân của nó, rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác GDPL cho thanh niên.

- Đề xuất các quan điểm, giải pháp bảo đảm GDPL đối với thanh niên tại Thành phố Đà Nẵng hiện nay.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

*4.1. Đối tượng nghiên cứu:* Luận văn tập trung là vấn đề GDPL đối với thanh niên tại Thành phố Đà Nẵng.

*4.2. Phạm vi nghiên cứu:* Luận văn giới hạn thời gian nghiên cứu từ năm 2011 - 2016.

## **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### *5.1. Phương pháp luận*

Luận văn được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật; quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng Cộng Sản Việt Nam về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, về giáo dục pháp luật nói chung và cho đối tượng Thanh niên nói riêng.

### *5.2. Phương pháp nghiên cứu*

Luận văn sử dụng các phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử với các phương pháp nghiên cứu cụ thể, phương pháp xã hội học pháp luật đi sâu nghiên cứu về quan điểm, tư tưởng, dư luận xã hội của thanh niên, nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên về công tác GDPL đối với thanh niên tại Thành phố Đà Nẵng thời gian qua và nguyện vọng, mong muốn trong thời gian tới; phương pháp thống kê, phân tích, tổng hợp, so sánh, lịch sử - cụ thể; phương pháp khảo sát thực tế. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, người viết cũng tham khảo ý kiến cán bộ Đoàn, đồng nghiệp trưởng thành từ hoạt động thực tiễn, có những kiến giải, đánh giá sát thực về GDPL cho thanh niên, nhất là về những giải pháp cần tập

trung thực hiện trong thời gian tới.

#### *Những đóng góp về khoa học của luận văn*

- Luận văn đưa ra được khái niệm và chỉ ra những đặc điểm GDPL cho thanh niên.

- Trên cơ sở đánh giá thực trạng, luận văn chỉ ra được những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của GDPL đối với thanh niên tại Thành phố Đà Nẵng.

- Đề xuất được các quan điểm, hệ thống giải pháp đồng bộ, các phương pháp GDPL đối với thanh niên tại Thành phố Đà Nẵng hiện nay.

### **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn**

#### *6.1. Ý nghĩa lý luận*

Luận văn góp phần làm rõ cơ sở lý luận về GDPL cho thanh niên.

#### *6.2. Ý nghĩa thực tiễn*

Luận văn là tài liệu có giá trị tham khảo trong công tác GDPL, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ đoàn các cấp trong và ngoài Thành Phố; tuyên truyền, GDPL cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên trên địa bàn Thành Phố; góp phần đẩy mạnh đưa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác GDPL đi vào cuộc sống.

Các nội dung, giải pháp của luận văn được thực hiện sẽ góp phần tích cực, hiệu quả trong công tác tuyên truyền, GDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho ĐVTN trên địa bàn Thành Phố Đà Nẵng, góp phần phòng, chống và đẩy lùi tội phạm và các tệ nạn xã hội trong lứa tuổi thanh niên, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ, đi đầu trong sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

### **7. Cơ cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận cơ bản về giáo dục Pháp luật đối với thanh niên

Chương 2: Thực trạng thanh niên và giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại Thành phố Đà Nẵng.

Chương 3: Quan điểm và giải pháp bảo đảm giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại Thành Phố Đà Nẵng hiện nay.

# CHƯƠNG 1

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN

### VỀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO THANH NIÊN

#### **1.1. Khái niệm, đặc điểm, mục đích và vai trò của giáo dục pháp luật cho thanh niên**

##### ***1.1.1. Khái niệm về thanh niên và giáo dục pháp luật***

###### ***1.1.1.1. Khái niệm về thanh niên***

Thanh niên là nhóm dân số đặc thù, có mặt trong tất cả các nhóm dân tộc, giai cấp, các thành phần xã hội và địa bàn trong cả nước. Theo Từ điển Tiếng Việt do Viện Ngôn ngữ học công bố vào năm 2003 (in lần thứ chín, có sửa chữa, bổ sung) thì mục từ “thanh niên” được giải thích như sau: “Người còn trẻ, đang ở độ tuổi trưởng thành”. Có rất nhiều định nghĩa về thanh niên, sự khác nhau có thể tùy thuộc vào quốc gia, cách tiếp cận từ lĩnh vực nào.

Quan điểm thứ nhất: thuật ngữ “thanh niên” được sử dụng với những hàm ý tiêu cực, nhấn mạnh những đặc tính không tốt của nhóm người trẻ tuổi, như họ là những người bông bột, do dự. Đây là quan điểm được tiếp cận từ góc độ lịch sử, có thể thấy trong mỗi thời đại, quan niệm về “thanh niên” cũng rất khác nhau. Ở Tây Âu, thuật ngữ “thanh niên” bắt đầu xuất hiện phổ biến trên văn đàn chỉ mới từ khoảng đầu thế kỷ 19.

Quan điểm thứ hai, quan niệm thanh niên gắn với lứa tuổi, là khoảng thời gian tâm lý - xã hội, trong đó con người từ những đứa trẻ học tập và trở thành người lớn thông qua việc nhận thức và đảm nhiệm những vai trò và trách nhiệm của người lớn theo quan niệm, chế định, yêu cầu của xã hội cụ thể mà họ đang sống. Đây là quan điểm dựa theo cách tiếp cận lý thuyết cấu trúc - chức năng và lý thuyết về vai trò xã hội. Theo quan điểm này: nhóm xã hội - dân cư “thanh niên” cũng chỉ là một nhóm lớn, bao gồm trong đó nhiều nhóm nhỏ thuộc các độ tuổi thanh niên khác nhau. Như quan điểm của chúng tôi đã được trình bày ở trên thì hiện nay đội ngũ thanh niên Việt Nam có thể được chia làm ba tiểu nhóm (subgroup) ở các độ tuổi: 15-18, 19-24, 25-30. Trong khi đó, nhóm tác giả của một nghiên cứu gần đây lại có cách phân chia thanh niên Việt Nam hiện nay thành ba tiểu nhóm với sự phân biệt

về độ tuổi như sau: 14-17, 18-21, 22-25 (ở đây giới hạn cho tuổi “vị thành niên và thanh niên” được tính từ 14 đến 25). Một số nhà nghiên cứu khác lại chia nhóm xã hội - dân cư thanh niên thành các tiểu nhóm theo các độ tuổi 15-19, 20-24 và 25-29. Trong một chuyên khảo xuất bản gần đây, Đặng Cảnh Khanh lại chia “dân số thanh niên” thành hai nhóm lớn theo các độ tuổi, 15-24 và 25-34 (ở đây giới hạn độ tuổi của thanh niên được tính từ 15 đến 34).

Quan điểm thứ ba, thanh niên Việt Nam bao gồm: thanh niên nông thôn, thanh niên công nhân, thanh niên công chức và viên chức, thanh niên đô thị, thanh niên học sinh và sinh viên, thanh niên trong các lực lượng vũ trang. Các nhóm thanh niên đặc thù bao gồm: thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên có đạo, thanh niên đang học tập, lao động ở nước ngoài, các nhóm yếu thế bao gồm: thanh niên bị nhiễm HIV/AIDS, thanh niên khuyết tật, thanh niên sau cai nghiện và sau cải tạo trở về tái hòa nhập với cộng đồng. Ngoài ra, các yếu tố khác như tộc người, tôn giáo, giới tính, giàu - nghèo, v.v... cũng có thể được coi là tiêu chí để phân biệt các tiểu nhóm trong nhóm lớn “thanh niên”. Đây là quan niệm về thanh niên theo cách tiếp cận về phân loại đối tượng.

Quan điểm thứ tư, theo PGS.TS Phạm Hồng Tung thanh niên có thể định nghĩa là một bộ phận phức hợp của dân cư của một quốc gia - dân tộc bao gồm tất cả các cá thể ở trong độ tuổi từ 15 đến 29. Đồng thời ông cũng cho rằng thanh niên” là một nhóm xã hội dân cư có tính phức hợp (heterogenousness) rất cao, hàm chứa trong đó nhiều sự đa dạng (diversities) về độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, địa bàn cư trú, định hướng giá trị, lợi ích, tâm linh và các mô hình ứng xử (modes of behaviors) và lựa chọn xã hội (social preferences) v.v... Tính trẻ, năng động, ưa thử nghiệm và dễ phạm sai lầm và xung đột với thế hệ đi trước chính là mẫu số chung, là đặc điểm chung của thanh niên ở mọi thời đại, mọi quốc gia - dân tộc. V

Quan điểm thứ năm, theo Luật Thanh niên (Luật số 53/2005/QH11) được Quốc hội khóa XI thông qua đã quy định tại Điều 1: “Thanh niên quy định trong Luật này là công dân Việt Nam từ đủ mười sáu tuổi đến ba mươi tuổi”.

Quan điểm thứ sáu, theo Báo cáo quốc gia về thanh niên Việt Nam của Bộ Nội Vụ năm 2015 đã cho rằng: Thanh niên Việt Nam là lực lượng xã hội to lớn, một trong những nhân tố quan trọng quyết định tương lai, vận mệnh dân tộc. Để thanh

niên tham gia vào sự nghiệp CNH,HDH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế, thanh niên cần phải được đào tạo học vấn và chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe để phát triển toàn diện cũng như họ cần được tạo môi trường thuận lợi và các cơ hội để tiếp cận với việc làm ổn định phù hợp.

Từ những phân tích trên thì đề tài rút ra định nghĩa thanh niên như sau: *là công dân từ đủ mười sáu tuổi đến ba mươi tuổi, có sức khỏe thể chất, tích cực học tập, lao động và bảo vệ Tổ quốc, là lực lượng nòng cốt của xã hội hiện tại và tương lai trẻ trung năng động, ham muốn trải nghiệm với thực tiễn song dễ bị kích động, suy nghĩ chưa thực sự chín chắn, dễ phạm sai lầm nhưng rất dễ tiếp thu, khắc phục khuyết điểm nếu được giáo dục đúng phương pháp và phù hợp về nội dung*

#### *1.1.1.2. Khái niệm giáo dục pháp luật*

Trong khoa học pháp lý, giáo dục pháp luật được xem là hoạt động có tính định hướng của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức xã hội, trong đó người giáo dục và người được giáo dục luôn tác động qua lại lẫn nhau, thiết lập những hành vi xử sự phù hợp các quy phạm pháp luật. Hoạt động của giáo dục pháp luật nhằm hình thành ở con người thói quen xử sự phù hợp với đòi hỏi của pháp luật. GDPL là hoạt động, có tổ chức, có mục đích của chủ thể giáo dục được thể hiện để cung cấp tri thức pháp luật, bồi dưỡng tình cảm và định hướng hành vi hợp pháp cho đối tượng giáo dục nhằm hình thành ở họ ý thức, tình cảm pháp luật đúng đắn, thói quen tuân thủ pháp luật và tham gia tích cực vào các hoạt động pháp luật. GDPL có thể hiểu là bao hàm cả tuyên truyền, phổ biến và GDPL. Hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật là việc sử dụng những hình thức khác nhau tác động một cách có hệ thống và thường xuyên đến ý thức của con người nhằm trang bị những kiến thức pháp lý nhất định để từ đó họ có những nhận thức đúng đắn về pháp luật, tôn trọng pháp luật và tự giác xử sự theo yêu cầu của pháp luật.

Trong các tài liệu khoa học về pháp luật ở nước ta hiện nay, các tác giả đã khá thống nhất với khái niệm giáo dục pháp luật: Giáo dục pháp luật là hoạt động có định hướng, có tổ chức, có chủ định của chủ thể giáo dục tác động lên đối tượng giáo dục một cách có hệ thống và thường xuyên nhằm mục đích hình thành ở họ tri thức pháp luật, tình cảm pháp lý và hành vi phù hợp với các đòi hỏi của pháp luật hiện hành.

### *1.1.1.3. Đặc điểm của giáo dục pháp luật đối với thanh niên*

Dựa vào định nghĩa về thanh niên và khái niệm giáo dục pháp luật, cho thấy giáo dục pháp luật đối với thanh niên có những đặc điểm cơ bản như sau:

*Thứ nhất*, thanh niên là đối tượng trẻ tuổi, năng động, ưa trải nghiệm nên việc GDPL có những đặc điểm riêng phù hợp như là phương pháp sáng tạo, sinh động, gắn với thực tế. Đối với thanh niên, nhất là thanh niên ở độ tuổi chưa thành niên việc tiếp nhận những tư tưởng, quan điểm lý luận về vai trò pháp luật trong đời sống còn hạn chế. Chính vì thế, trong khi học tập pháp luật, thanh niên cần phải được tiếp cận với thực tế, được tạo điều kiện để thanh niên vừa nâng cao kiến thức lý luận, vừa có năng lực vận dụng pháp luật vào cuộc sống.

*Thứ hai*, các hình thức, phương pháp GDPL cho thanh niên phải cụ thể, sinh động, phù hợp với lứa tuổi, ưa tìm tòi, sáng tạo của thanh niên. Thứ hai là, thanh niên là lực lượng sản xuất dồi dào nhất của xã hội hoạt động trên mọi lĩnh vực của kinh tế xã hội nên hoạt động GDPL cho nên phải gắn liền với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, dạy nghề và tạo công ăn việc làm cho đối tượng này. Cụ thể là khi thực hiện GDPL thì cần chú trọng gắn hoạt động GDPL với các hoạt động đào tạo nghề, tạo công ăn việc làm và phát triển môi trường công tác làm việc.

*Thứ ba*, GDPL cho thanh niên chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của hoạt động tổ chức Đoàn và hoạt động tuân thủ pháp luật của môi trường xung quanh trong khi đó Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội, có các hoạt động sinh hoạt tập thể thu hút, tập hợp thanh niên tham gia. Chính vì vậy, các hoạt động GDPL được thực hiện thông qua các sinh hoạt tập thể của tổ chức Đoàn là rất có hiệu quả.

Từ đó, việc xác định đúng đắn mục đích giáo dục pháp luật sẽ giúp ích cho việc xác định nội dung, hình thức, biện pháp giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu quả của hoạt động giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên nói riêng. Vì vậy, căn cứ vào các đòi hỏi khi xác định mục đích giáo dục pháp luật, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng các mục đích sau đây là phù hợp hơn cả:

*Thứ nhất*, hình thành, cung cấp, bồi dưỡng và từng bước mở rộng hệ thống tri thức pháp luật cho thanh niên căn cứ vào đặc điểm của từng loại đối tượng, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện cụ thể.

Hình thành tri thức pháp luật là nền móng cơ bản để xây dựng tình cảm pháp

luật. Tri thức pháp luật giúp con người điều khiển, kiểm chế hành vi của mình trên cơ sở các chuẩn mực pháp lý, tri thức pháp luật đã nhận thức được. Đây là mục đích hàng đầu, vì chính sự am hiểu pháp luật, sự nhận thức đúng đắn về giá trị xã hội và vai trò điều chỉnh của pháp luật là điều kiện cần thiết để thanh niên hình thành tình cảm và lòng tin vào pháp luật; tri thức pháp luật còn giúp thanh niên tự đánh giá đối chiếu hành vi của mình với các chuẩn mực pháp luật.

*Thứ hai*, hình thành, tạo dựng và phát triển lòng tin vào pháp luật cho thanh niên

Niềm tin vào pháp luật đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng thái độ, hành vi. Nếu thanh niên có niềm tin vững vào pháp luật thì họ sẽ hình thành cơ sở để điều chỉnh hành vi hợp pháp. Điều này rất quan trọng, vì nếu có tri thức pháp luật mà không có tình cảm tôn trọng và niềm tin vào pháp luật, tin vào các cơ quan bảo vệ pháp luật, thì thanh niên rất dễ có hành vi xử sự sai lệch so với chuẩn mực xã hội, chuẩn mực pháp luật. Như vậy, cùng với việc giáo dục chính trị, tư tưởng toàn diện cho thanh niên, thì việc GDPL sẽ đề cao tình cảm công bằng, trách nhiệm, tình cảm pháp luật cho thanh niên, giúp thanh niên xác định các tiêu chí đánh giá tính công bằng của pháp luật, thể hiện qua việc thực hiện các chuẩn mực, các quy phạm pháp luật; hình thành ý thức về quyền và nghĩa vụ pháp lý của người công dân và hoàn thành các nghĩa vụ đó trong mối quan hệ với các chủ thể khác. Đồng thời, giáo dục tình cảm trách nhiệm, xây dựng ý thức tuân thủ pháp luật ở mọi nơi, mọi lúc, biết phê phán, đấu tranh với các biểu hiện coi thường pháp luật, hành vi vi phạm pháp luật, bênh vực lẽ phải, có thái độ đúng đắn với pháp luật. Có được tình cảm đó, thanh niên sẽ có lòng tin vững chắc vào sự cần thiết tuân theo pháp luật, có hành vi nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

*Thứ ba*, xây dựng thói quen vững chắc, xử sự theo những đòi hỏi của pháp luật (hình thành lối sống tuân theo pháp luật).

Thói quen xử sự hợp pháp là thói quen tuân thủ các quy phạm pháp luật, thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp lý, áp dụng các tri thức pháp luật và các quy phạm pháp luật cụ thể để bảo vệ các quyền và nghĩa vụ hợp pháp của mình, của người khác, của Nhà nước và xã hội. Và GDPL nhằm hình thành động cơ, hành vi và thói quen xử sự theo pháp luật cho thanh niên. Động cơ và hành vi hợp pháp là



kết quả cuối cùng của quá trình nhận thức pháp luật, đấu tranh nội tâm dưới tác động của những yếu tố tâm lý, tình cảm, lòng tin đối với pháp luật. Do đó, công tác GDPL nhằm thúc đẩy việc rèn luyện hành vi đạo đức, phát triển và củng cố các thói quen ứng xử theo pháp luật, từng bước hình thành ý thức tự giác và nhu cầu thực hiện pháp luật đúng đắn trong thanh niên.

Như vậy, GDPL có ba mục đích chính đó là mục tiêu nhận thức, mục tiêu cảm xúc, mục tiêu GDPL nhằm hình thành động cơ hành vi và thói quen xử sự hợp pháp. Giữa các mục đích đó có quan hệ qua lại thống nhất chặt chẽ, từ việc nhận thức, hiểu biết tri thức pháp luật đến tính tự giác, niềm tin vào pháp luật và từ đó đến thói quen xử sự theo pháp luật và từ thói quen hành động, sử dụng pháp luật lại xuất hiện nhu cầu lĩnh hội tri thức pháp luật. Nếu giáo dục pháp luật được tiến hành thỏa mãn cả ba mục đích này thì từ chỗ là yếu tố tác động từ bên ngoài đối với đối tượng, nó sẽ trở thành nội tâm của chính đối tượng. Đây là một đòi hỏi rất quan trọng mà công tác giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên nói riêng phải đáp ứng.

### ***1.1.2. Vai trò của giáo dục pháp luật cho thanh niên***

Giáo dục pháp luật đối với thanh niên có vị trí, vai trò quan trọng, thể hiện rõ trên ba khía cạnh sau :

*Một là*, GDPL tác động vào ý thức đối tượng, góp phần hình thành và nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên

Ý thức pháp luật của mỗi cá nhân được thể hiện mối quan hệ giữa cá nhân đó đối với pháp luật, cụ thể hơn thì ý thức pháp luật được thể hiện qua sự đánh giá về tính hợp pháp hay không hợp pháp trong hành vi xử sự của con người cũng như trong tổ chức hoạt động của các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội. GDPL tác động đến ý thức của đối tượng, từ chỗ họ không để ý, rồi biết, hiểu, sau đó là chấp hành và thực hiện pháp luật. Chính GDPL làm cho họ từ chỗ không biết đến hoặc không quan tâm đến sự tồn tại của pháp luật đến chỗ họ bắt đầu quan tâm, rồi tiếp cận, tìm hiểu về pháp luật, hiểu biết rồi từ đó thực hiện hành động theo pháp luật, từ đó họ không chỉ được nâng cao sự hiểu biết về pháp luật mà còn định hướng được hành vi của mình theo đúng yêu cầu quy định của pháp luật. Tóm lại, sự hiểu biết pháp luật của nhân dân là yếu tố đầu tiên để hình thành ý thức pháp luật, pháp luật phải trải

qua nhiều hình thức khác nhau mới đến được với người dân và trở thành sự hiểu biết về pháp luật, ý thức pháp luật. (Đào Trí Úc, 1993).

*Hai là*, GDPL tác động đến việc hình thành niềm tin của thanh niên đối với pháp luật.

Việc thực hiện pháp luật một cách nghiêm chỉnh không chỉ phụ thuộc vào hành động cưỡng chế, răn đe mà trước tiên phải là sự giáo dục, tuyên truyền và vào sự nhận thức về vị trí và vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội. GDPL sẽ được nâng cao nhận thức của thanh niên về vai trò và sự cần thiết của pháp luật đối với đời sống xã hội từ đó từng bước hình thành niềm tin vào pháp luật như là sự công bằng trong cuộc sống, đó chính là lúc thanh niên không chỉ quan tâm đến pháp luật, hiểu biết và làm theo quy định của pháp luật mà còn tin tưởng vào pháp luật, đó là sự tin tưởng vào một phương tiện, công cụ để bảo vệ lợi ích của mình cũng như của mọi người xung quanh hay cả một cộng đồng. Điều đó giúp thanh niên nhận thức đúng và có động cơ đúng, hành vi đúng trong thực hiện pháp luật.

*Ba là*, GDPL là khâu đầu tiên trong quá trình triển khai thực hiện pháp luật.

Tâm lý của mỗi cá nhân con người luôn thích sự tự do, đặc biệt là thanh niên-những người trẻ luôn muốn làm theo những gì mà mình thích, không muốn bị bó buộc trong một khuôn khổ nhất định, không muốn phải thực hiện theo những quy định bắt buộc kèm theo sự cưỡng chế nếu có sự vi phạm. Vì vậy, không phải lúc nào pháp luật cũng được thực hiện nghiêm minh một cách tự nguyện. Chính vì thế, cần phải có những biện pháp giáo dục họ nhận thức được sự công bằng của pháp luật, sự cần thiết phải hành động và thực hiện theo quy định của pháp luật, đó không chỉ là lợi ích của bản thân họ mà còn là lợi ích của cả cộng đồng toàn xã hội. Qua đó, thanh niên sẽ có thái độ tôn trọng và sử dụng công cụ pháp luật một cách hiệu quả. Quá trình triển khai thực hiện pháp luật là cả một quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi thực tế, hợp pháp của chủ thể.

## **1.2. Chủ thể, nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục pháp luật cho thanh niên**

### ***1.2.1. Chủ thể giáo dục pháp luật cho thanh niên***

Chủ thể của giáo dục pháp luật là tất cả những người mà theo chức năng,

nhiệm vụ hay trách nhiệm xã hội, đã tham gia góp phần thực hiện các mục tiêu giáo dục pháp luật. Chủ thể GDPL cho thanh niên chủ yếu là đội ngũ cán bộ đoàn các cấp từ Trung ương đến địa phương, những cán bộ của các đoàn thể, những người theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, chuyển tải nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là cập nhật những văn bản quy phạm pháp luật mới đến với thanh niên; là lực lượng ĐVTN có kiến thức hiểu biết về pháp luật, tự nguyện tham gia vào các câu lạc bộ, các đội tuyên truyền GDPL cho thanh niên...

Căn cứ vào tính chuyên nghiệp trong hoạt động có thể chia chủ thể giáo dục pháp luật thành hai nhóm: chủ thể chuyên nghiệp và chủ thể không chuyên nghiệp.

Chủ thể chuyên nghiệp là người có chức năng, nhiệm vụ chủ yếu, trực tiếp, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ giáo dục pháp luật. Đây là lực lượng nòng cốt trong công tác giáo dục pháp luật gồm: các giáo viên giảng dạy trong các nhà trường, các báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, các biên tập viên, phát thanh viên, Ban Biên tập các tài liệu có liên quan đến GDPL, các cá nhân, tổ chức quản lý về công tác GDPL, các cá nhân, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ pháp luật, tổ chức trợ giúp pháp lý, cán bộ làm công tác nghiên cứu, chỉ đạo hoạt động GDPL...

Chủ thể không chuyên nghiệp là những người mà tuy chức năng chính không phải là giáo dục pháp luật nhưng một trong các nhiệm vụ của họ là bằng hoặc thông qua các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện các mục đích giáo dục pháp luật. Như vậy, chủ thể GDPL cho thanh niên đa số là những chủ thể không chuyên nghiệp vì họ là những cán bộ đoàn, cán bộ đoàn thể làm công tác thanh niên, chủ yếu tổ chức các hoạt động phong trào trong thanh niên nhằm thu hút, tập hợp thanh niên, giáo dục về lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, trong đó có cả các nhiệm vụ tuyên truyền, GDPL cho thanh niên thông qua các hoạt động của Đoàn, Hội.

Các chủ thể này đã cùng phối hợp với nhau để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, GDPL cho thanh niên. Tuy nhiên, không phải ai cũng có thể trở thành chủ thể GDPL, mà dựa theo đặc thù của hoạt động giáo dục pháp luật mà chủ thể giáo dục cần có những yêu cầu sau: có kiến thức pháp lý, am hiểu về pháp luật nhất định; có kiến thức cả về tâm lý học tuyên truyền; phải có nhiệt tình, tâm huyết, tận tụy với công tác giáo dục pháp luật; cần

có kỹ năng nói và viết tốt; có khả năng hòa đồng và giao tiếp; phải biết tích lũy tư liệu, kiến thức và có những hiểu biết về xã hội, phong tục, tập quán của mỗi dân tộc, mỗi vùng miền nhất định.

### ***1.2.2. Nội dung giáo dục pháp luật cho thanh niên***

Một trong những yếu tố quan trọng của quá trình GDPL chính là nội dung GDPL. Nội dung GDPL rất đa dạng, có thể có nội dung cơ bản, có thể có nội dung chuyên sâu, tùy thuộc vào mục đích, tính chất và nhu cầu pháp luật. Xác định đúng nội dung giáo dục pháp luật là đảm bảo cần thiết để GDPL có hiệu quả. Nội dung GDPL cần cung cấp một cách thường xuyên, có hệ thống các loại thông tin về pháp luật và thực tiễn thi hành, bảo vệ pháp luật và cập nhật những quy định về pháp luật mới nhất đồng thời nội dung GDPL phải được xác định phù hợp theo từng nhóm đối tượng cụ thể như học sinh (các cấp), sinh viên, công chức, lao động phổ thông, thanh thiếu niên chậm tiến... Ngoài ra, nội dung GDPL cần chú ý đến 3 yếu tố sau:

*Thứ nhất* là những hiểu biết cơ bản về pháp luật nói chung hay có thể hiểu là những tri thức lý luận về pháp luật. Tùy thuộc vào đặc điểm của đối tượng mà xác định khối lượng các tri thức này cho phù hợp.

*Thứ hai* là những nội dung cụ thể của pháp luật cần được giáo dục. Đây là nội dung quan trọng nhất trong GDPL phải tùy thuộc vào từng nhóm đối tượng cụ thể, nhu cầu cụ thể của đối tượng để GDPL.

*Thứ ba* là những kỹ năng cần thiết để giúp đối tượng thực hiện hành vi hợp pháp, phù hợp với lĩnh vực pháp luật được giao.

Xuất phát từ đối tượng GDPL là thế hệ thanh niên nên nội dung GDPL cho đối tượng này có thể phân chia thành ba mức độ:

*Đầu tiên là mức độ chung:* có nghĩa là GDPL cho mọi thanh niên về những kiến thức, giúp họ hiểu biết những vấn đề, nội dung cơ bản của pháp luật và đồng thời giúp họ hình thành và nâng cao những kỹ năng sử dụng pháp luật, biết sử dụng pháp luật bảo vệ quyền lợi hợp pháp và thực hiện nghĩa vụ của mình. Theo mức độ GDPL này thì nội dung GDPL cho thanh niên là các qui định trong các văn bản pháp luật như Hiến pháp, Luật thanh niên, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật dân sự, Luật hình sự, Luật hôn nhân gia đình, Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS), Luật phòng, chống ma túy...

*Tiếp theo là mức độ cụ thể hơn:* Thanh niên trong các lĩnh vực này cần những hiểu biết và kỹ năng sử dụng pháp luật ở mức cao hơn, mang tính nghề nghiệp rõ hơn; về các quyền và nghĩa vụ trong lĩnh vực hoạt động và trình tự giải quyết các tranh chấp liên quan đến lĩnh vực đó. Vì vậy chủ thể GDPL phải là chủ thể chuyên nghiệp, có chuyên môn về GDPL cao hơn. Nội dung GDPL cần truyền đạt cho các đối tượng này là các quy định trong các văn bản pháp luật như: Luật lao động, Luật thương Mại, Luật đất đai, Luật nhà ở, Luật khiếu nại, Luật tố cáo...

*Cuối cùng đó là mức độ chuyên sâu hay còn gọi là giáo dục chuyên luật:* là mức độ cao nhất của GDPL, nhằm đào tạo thanh niên thành các luật gia cho hệ thống chính trị và các tổ chức về pháp luật. Đây là mức độ GDPL cho thanh niên trong các nhà trường có chức năng đào tạo, bồi dưỡng về pháp luật. Nội dung GDPL cho các đối tượng này mang tính khái quát, tổng hợp như: Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật, Luật hình sự, Luật dân sự, Luật kinh tế, Luật thương mại, Luật sở hữu trí tuệ, Luật quốc tế, Luật biển Việt Nam...

Từ việc xác định yêu cầu, các yếu tố và các mức độ về nội dung GDPL, có thể thấy không có một chủ thể nào có thể đáp ứng tất cả các yêu cầu, nội dung GDPL cho mọi đối tượng thanh niên. Do đó, cần phối hợp nhiều chủ thể với hình thức, chương trình, mục tiêu khác nhau để hỗ trợ, bổ sung cho nhau, nhằm đạt mục đích GDPL cho thanh niên

### ***1.2.3. Hình thức giáo dục pháp luật cho thanh niên***

“Hình thức giáo dục pháp luật là các dạng hoạt động cụ thể để tổ chức quá trình giáo dục pháp luật” với khái niệm này và tình hình GDPL cho đối tượng là thanh niên ta chia hình thức giáo dục pháp luật thành hai loại:

Thứ nhất là các hình thức GDPL mang tính phổ biến, truyền thống được sử dụng trong nhiều loại hình thức giáo dục như: dạy và học pháp luật trong các nhà trường; qua các phương tiện thông tin đại chúng; báo chí; tác phẩm văn học nghệ thuật; câu lạc bộ pháp lý; thi tìm hiểu pháp luật; nói chuyện pháp luật ở các cơ quan Nhà nước, tổ chức quần chúng, khu dân cư; hội thảo khoa học pháp lý.

Thứ hai là các hình thức mang tính đặc thù của GDPL. Tính đặc thù này thể hiện trong mối quan hệ tác động giữa GDPL là ý thức và hành vi của công dân. [24, tr.14].

Như vậy, muốn hoạt động GDPL đạt hiệu quả thì không chỉ chọn nội dung mà còn lựa chọn được hình thức GDPL thích hợp. Giữa hình thức, phương pháp và nội dung của GDPL cũng có mối quan hệ tác động lẫn nhau. Hình thức và phương pháp, nó có tác động làm cho việc truyền tải nội dung thấm sâu vào nhận thức của đối tượng và nội dung đến lượt nó càng trở nên hoàn thiện hơn, thông qua việc truyền tải thông tin để bổ sung chương trình nội dung GDPL. Để chuyển tải được nội dung GDPL đến thanh niên, đòi hỏi phải có cách thức và biện pháp tác động phù hợp với khả năng tiếp nhận của thanh niên. Do vậy, đòi hỏi việc GDPL cho thanh niên phải có nhiều hình thức đa dạng phù hợp với từng đối tượng thanh niên khác nhau và tùy thuộc tình hình cụ thể trong mỗi giai đoạn.

Căn cứ vào đối tượng thanh niên để lựa chọn hình thức phổ biến GDPL cho phù hợp. Họ là ai, trình độ nhận thức đến đâu, điều kiện, hoàn cảnh sống của họ như thế nào, mức độ quan tâm đến pháp luật, các vấn đề quan tâm của họ về cái gì... sự hiểu biết và nhận thức của thanh niên về văn hóa và pháp luật trong xã hội là hết sức đa dạng và khác nhau. Do đó, việc lựa chọn hình thức GDPL cho thanh niên phải chú ý đến đối tượng thanh niên, đến điều kiện kinh tế, địa lý và hoàn cảnh để quyết định một hình thức giáo dục cụ thể hay kết hợp các hình thức với nhau

#### ***1.2.4. Phương pháp giáo dục pháp luật cho thanh niên***

Phương pháp GDPL có thể hiểu là hệ thống các cách thức sử dụng để tiến hành hoạt động giáo dục pháp luật. Vậy phương pháp GDPL cho thanh niên là các cách thức, biện pháp được chủ thể sử dụng để truyền đạt nội dung pháp luật, tác động đến thanh niên nhằm mục đích nâng cao nhận thức pháp luật, tình cảm và lòng tin cũng như thói quen xử sự theo pháp luật cho họ. Phương pháp GDPL cho thanh niên phải là sự tổng hợp hệ thống các phương pháp, bao gồm: Hệ thống phương pháp pháp tổ chức hoạt động, hệ thống phương thuyết phục, hệ thống phương pháp kích thích và điều chỉnh hành vi và hệ thống phương pháp dạy học môn giáo dục công dân. Trong đó:

*Hệ thống phương pháp tổ chức hoạt động:* Là nhằm hình thành ở thanh niên những trải nghiệm và kỹ năng sống, những hành vi và thói quen chấp hành pháp luật. Hệ thống phương pháp này gồm: phương pháp luyện tập và phương pháp rèn luyện.

*Hệ thống phương pháp thuyết phục:* Là hệ thống phương pháp tác động vào nhận thức, tình cảm của thanh niên nhằm hình thành ở họ niềm tin, ý thức và thái độ đúng đắn, phù hợp với các chuẩn mực pháp luật. Hệ thống phương pháp này gồm: Phương pháp khuyến giải, phương pháp tranh luận, phương pháp nêu gương.

*Hệ thống phương pháp kích thích hoạt động và điều chỉnh hành vi:* Là hệ thống phương pháp nhằm giúp cho thanh niên có tâm lý phấn chấn, lạc quan khi tham gia vào các quan hệ pháp luật đồng thời biết nhận thấy những khuyết điểm, sai sót và tự sửa chữa, khắc phục để thực hiện đúng những qui định của pháp luật. Hệ thống phương pháp này gồm: Phương pháp khen thưởng, phương pháp trách phạt, phương pháp thi đua.

*Hệ thống phương pháp dạy học môn giáo dục công dân:* Phương pháp này chủ yếu là thuyết trình, đàm thoại, trực quan, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, đóng vai và phương pháp dự án.

Phương pháp GDPL cho thanh niên rất đa dạng nhưng mỗi phương pháp được áp dụng cho những trường hợp cụ thể. Cho nên việc kết hợp các phương pháp để GDPL cho thanh niên là rất cần thiết để lựa chọn phương pháp tốt phù hợp khả năng tiếp nhận kiến thức của thanh niên. Không thể áp dụng một phương pháp giáo dục cho nhiều đối tượng khác nhau, chênh lệch tuổi tác và trình độ nhận thức, điều đó sẽ phản khoa học, phản tác dụng của GDPL. Tóm lại, nếu chủ thể biết kết hợp các phương pháp linh hoạt thì hiệu quả của việc phổ biến, giáo dục pháp luật sẽ đem lại hiệu quả rất cao.

### **1.3. Điều kiện bảo đảm giáo dục pháp luật cho thanh niên**

#### **1.3.1. Bảo đảm về chính trị - tư tưởng**

Đối với công tác GDPL cho người thanh niên thì sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy lại càng quan trọng. Vì vậy, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể phải nhận thức đúng đắn về vai trò và tầm quan trọng của công tác GDPL đối với thanh niên. Coi việc chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ GDPL là việc làm thường xuyên, liên tục của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và cả hệ thống chính trị. Giáo dục pháp luật là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Sự phát triển của hệ thống chính trị, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với Nhà nước là những bảo đảm cho công tác giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật

cho thanh thiếu niên nói riêng được bảo đảm thực thi có hiệu quả. Đại hội VI của Đảng (1986) - Đại hội chính thức mở ra công cuộc đổi mới đất nước. Nghị quyết của Đại hội đã nhấn mạnh rằng: “Cần coi trọng công tác giáo dục, tuyên truyền, giải thích pháp luật. Thực hiện việc đưa pháp luật vào giảng dạy trong hệ thống trường của Đảng, của nhà nước (kể cả phổ thông và đại học), của các đoàn thể Nhân dân. Các cán bộ quản lý từ trung ương đến địa phương phải có kiến thức về quản lý hành chính nhà nước và phải hiểu biết pháp luật. Cần sử dụng nhiều hình thức và phương pháp giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật và làm tư vấn pháp luật cho Nhân dân [16, tr.32].” Tiếp đó, đến Đại hội VII của Đảng (1991), Đại hội xác định nhiệm vụ của công tác giáo dục, phổ biến pháp luật là triển khai mạnh mẽ công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật; huy động lực lượng của các đoàn thể chính trị - xã hội, nghề nghiệp, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia các đợt vận động thiết lập trật tự, kỷ cương và các hoạt động thường xuyên xây dựng nếp sống và làm việc theo pháp luật trong các cơ quan nhà nước và trong xã hội [17, tr.241]. Đại hội IX của Đảng (2001), tiếp tục xác định: “Đổi mới và hoàn thiện quy trình xây dựng luật ban hành và thực thi pháp luật, trong đó chú trọng việc tuyên truyền giáo dục pháp luật và tổ chức thực thi luật một cách nghiêm chỉnh” [19, tr.167]. Đặc biệt trong nhiệm kỳ này, Ban bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, GDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân, chỉ thị đã nêu: “Phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đồng thời, nội dung của chỉ thị này cũng nhấn mạnh những năm tới “...Cần tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác phổ biến, GDPL góp phần tạo sự chuyển biến căn bản về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân”. Nghị quyết số 48-NQ/TW, ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng 2020 đã đề ra chủ trương “xây dựng và triển khai chương trình quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn” [8, tr.11]. Đại hội X (2006) và Đại hội XI của Đảng (2011) tiếp tục nhất trí với chủ trương trên. Qua đó, cho thấy việc xác định nhiệm vụ cụ thể của các cấp ủy Đảng trong lãnh đạo chính quyền các cấp tổ chức công tác GDPL nói



chung và GDPL cho thanh niên nói riêng là vô cùng quan trọng và cấp thiết. Bằng những nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp cho từng địa bàn và đối tượng khác nhau; xây dựng kế hoạch, chương trình phổ biến, GDPL thiết thực cho các cấp, các ngành, đáp ứng yêu cầu của từng thời kỳ.

Với những chủ trương và biện pháp trên, cho thấy công tác GDPL nói chung và GDPL cho thanh niên nói riêng là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Sự phát triển của hệ thống chính trị, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với Nhà nước là những điều kiện đảm bảo cho công tác GDPL cho thanh niên được thực thi có hiệu quả.

### ***1.3.2. Bảo đảm về pháp lý***

Trong điều kiện đổi mới, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế, vai trò của tổ chức, quản lý của Nhà nước ngày càng trở nên quan trọng. Trên lĩnh vực GDPL cho mọi tầng lớp nhân dân, trong đó có thanh niên vai trò tổ chức, quản lý của Nhà nước thể hiện: Nhà nước thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật, đẩy mạnh công tác tuyên truyền GDPL. Ngày 07/01/1998, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 02/1998/CT-TTg về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay, thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cấp, trong đó có Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ. Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phổ biến giáo dục pháp luật từ năm 2003 - 2007; Quyết định số 214/2004/QĐ-TTg ngày 16/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động Quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005-2010. Trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước đến năm 2010, chủ trương giáo dục pháp luật của Đảng đã được cụ thể hoá bằng Chương trình quốc gia về GDPL, với nhiều đề án cụ thể, thiết thực. Sau 5 năm triển thực hiện Chỉ thị số 02/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đạt được kết quả và phát huy thành quả đạt được, ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg về phê duyệt Chương trình phổ biến Phát huy kết quả đạt được từ năm 2003-2007, tiếp đó ngày 16/12/2004 Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định số 212/2004/QĐ-TTg

phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân xã, phường, thị trấn từ năm 2005-2010. Gần đây nhất, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 15/3/2009 phê duyệt Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật từ năm 2008 - 2012.

Nhìn chung, hầu hết mọi hoạt động trong xã hội diễn ra trong sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Nhà nước. Nhà nước có hệ thống cơ quan bảo vệ pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Thanh tra, cơ quan Nội vụ... hệ thống cơ quan quyền lực nhà nước như Quốc hội, Hội đồng nhân dân, cơ quan hành pháp... luôn giám sát việc thực thi mọi hoạt động của công tác tuyên truyền, GDPL ngăn chặn những hành vi vi phạm qui định của pháp luật đối với công tác này.

### ***1.3.3. Bảo đảm về kinh tế***

Có thể nói rằng nền kinh tế càng ngày càng phát triển, nên mức sống của người dân cũng cao hơn. Khi các nhu cầu cơ bản như ăn no mặc ấm được đáp ứng thì thanh niên sẽ chú trọng đến các nhu cầu tinh thần như nhu cầu an toàn, nhu cầu được tôn trọng hay nhu cầu thẩm mỹ trong đó họ thường đặc biệt lưu tâm tới nâng cao trình độ văn hóa nói chung và trình độ nhận thức pháp luật nói riêng. Cho nên, có thể nói, với sự phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường định hướng XHCN chính là một điều kiện bảo đảm cho công tác GDPL cho thanh niên đạt hiệu quả. Như vậy, sự phát triển kinh tế không những đảm bảo đời sống vật chất hàng ngày cho thanh niên mà đó còn là những minh chứng, minh họa cho nội dung GDPL đối với thanh niên.

### ***1.3.4. Bảo đảm khác***

Trước hết, những đảm bảo về mặt xã hội đối với công tác giáo dục pháp luật đối với thanh niên. Đó là sự phát triển của nhiều hình thức hoạt động phong phú mang tính chất xã hội của các tổ chức đoàn thể quần chúng nhằm kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động giáo dục pháp luật; phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm công tác giáo dục; đấu tranh chống những hành vi vi phạm trong công tác giáo dục pháp luật; giáo dục, cải tạo người vi phạm.

Thứ hai, những bảo đảm về văn hóa đối với công tác giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên thể hiện ở chỗ truyền thống văn hóa của người Việt Nam luôn "tôn trọng

đạo lý". Người Việt Nam hiếu học và tôn trọng luật lệ. Truyền thống này đã khuyến khích thanh thiếu niên tích cực tham gia tìm hiểu pháp luật, tham gia các chương trình giáo dục pháp luật của nhà trường, tổ chức đoàn thể, đặc biệt là những nội dung thể hiện được những nét văn hóa đặc trưng của người Việt Nam. Ngược lại, những hình thức, nội dung, phương pháp giáo dục pháp luật "lố bịch", phi văn hóa sẽ bị tẩy chay.

## **Kết luận Chương 1**

Chương này trình bày về các khái niệm thanh niên, GDPL cũng như vai trò của GDPL. Bên cạnh đó chương này còn nêu rõ về các chủ thể, nội dung, hình thức và phương pháp của GDPL. Cuối cùng là điều kiện đảm bảo GDPL cho thanh niên về mặt chính trị, pháp lý, kinh tế và một số bảo đảm khác.

Qua nghiên cứu những vấn đề lý luận về GDPL nói chung và GDPL đối với thanh niên nói riêng có thể thấy rằng:

- Giáo dục pháp luật đối với thanh niên có vị trí, vai trò quan trọng, thể hiện rõ trên ba khía cạnh: GDPL tác động vào ý thức đối tượng, góp phần hình thành và nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên, tác động đến việc hình thành niềm tin của thanh niên đối với pháp luật và khâu đầu tiên trong quá trình triển khai thực hiện pháp luật.

- Muốn hoạt động GDPL đạt hiệu quả thì không chỉ chọn nội dung mà còn lựa chọn được hình thức GDPL thích hợp. Giữa hình thức, phương pháp và nội dung của GDPL cũng có mối quan hệ tác động lẫn nhau. Đồng thời phải căn cứ vào đối tượng thanh niên để lựa chọn hình thức, nội dung cũng như phương pháp phổ biến GDPL cho phù hợp.

- Để GDPL đối với thanh niên được hiệu quả thì công tác GDPL phải đảm bảo những điều kiện về chính trị - tư tưởng, điều kiện về kinh tế, điều kiện pháp lý cũng như một số điều kiện khác.

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI THANH NIÊN TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

**2.1. Điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội và thực trạng thanh niên thành phố Đà Nẵng ảnh hưởng đến giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng**

#### *2.1.1. Điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế-xã hội thành phố Đà Nẵng*

##### *2.1.1.1. Điều kiện tự nhiên*

Đà Nẵng nằm vị trí trung độ của cả nước, phía bắc giáp thành phố Thừa Thiên Huế, phía nam và tây giáp thành phố Quảng Nam, phía đông giáp biển Đông. Nằm ở vào trung độ của đất nước, trên trục giao thông Bắc - Nam về đường bộ, đường sắt, đường biển và đường hàng không. Ngoài ra, Đà Nẵng còn là trung điểm của 4 di sản văn hoá thế giới nổi tiếng là cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn và Rừng quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

Thành phố Đà Nẵng có diện tích tự nhiên là 1.283,42 km<sup>2</sup>; trong đó, các quận nội thành chiếm diện tích 241,51 km<sup>2</sup>, các huyện ngoại thành chiếm diện tích 1.041,91 km<sup>2</sup>. Đà Nẵng là thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm 6 quận nội thành, 1 huyện ngoại thành (Hòa Vang) và 1 huyện đảo (Hoàng Sa). Tổng cộng gồm 57 phường, xã và thị trấn.

Thiên nhiên đã ưu đãi ban cho thành phố các khu bảo tồn thiên nhiên đặc sắc như: Khu bảo tồn thiên nhiên Bà Nà, Khu bảo tồn thiên nhiên Sơn Trà và Khu văn hóa lịch sử môi trường Nam Hải Vân. Đà Nẵng còn có một bờ biển dài với nhiều bãi tắm đẹp như Non Nước, Mỹ Khê, Thanh Khê, Nam Ô với nhiều cảnh quan thiên nhiên kỳ thú. Quanh khu vực bán đảo Sơn Trà có những bãi san hô lớn, thuận lợi trong việc phát triển các loại hình kinh doanh, dịch vụ, du lịch biển. Ngoài ra vùng biển Đà Nẵng đang được tiến hành thăm dò dầu khí, chất đốt...

##### *2.1.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội*

Thành phố Đà Nẵng có một vị trí địa lý đặc biệt thuận lợi cho sự phát triển nhanh chóng và bền vững. Đà Nẵng có vị trí thuận lợi về các tuyến đường biển,

đường hàng không quốc tế. Đà Nẵng là đầu mối giao thông lớn nhất của khu vực miền Trung về đường sắt, đường thủy, đường bộ (quốc lộ 1A, 14B), đường hàng không quốc tế. Cảng Tiên Sa (Đà Nẵng) là cửa ngõ ra biển quan trọng của Tây Nguyên, Lào, Campuchia, Thái Lan, Myanmar và là điểm đầu, cuối của Tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC) và các quốc gia ASEAN.

Đà Nẵng - Cửa vào của các di sản văn hoá và di sản thiên nhiên thế giới Đà Nẵng nằm ở trung tâm của “Con đường di sản thế giới” kết nối các di sản thế giới ở miền Trung - Việt Nam, bao gồm: Vườn quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng (Quảng Bình); cố đô Huế với hai di sản là Quần thể di tích Cố đô Huế và Nhã nhạc cung đình Huế; thành phố Quảng Nam với hai di sản là: Thánh địa Mỹ Sơn và đô thị cổ Hội An. Cùng với hai di sản thế giới khác là cố đô Luang Prabang và quần thể Angkor Wat, chương trình này kết hợp thành một chương trình hợp tác du lịch lớn hơn là "Lào, Campuchia, Việt Nam: 3 quốc gia, một điểm đến". Thành phố Đà Nẵng có một vị trí địa lý đặc biệt thuận lợi cho sự phát triển nhanh chóng và bền vững.

Đà Nẵng được xác định là một trong những trung tâm kinh tế với tốc độ tăng trưởng kinh tế liên tục ở mức cao và khá ổn định. Với những ưu đãi thiên nhiên ban tặng và nỗ lực không ngừng của chính quyền thành phố trong việc nâng cao chất lượng phục vụ khách du lịch, Đà Nẵng đã và đang trở thành 1 trong những điểm hẹn du lịch hấp dẫn nhất trong khu vực. Du lịch được xác định là một trong các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố. Hơn 5 năm qua, thành phố Đà Nẵng đã nỗ lực xây dựng hình ảnh một đô thị năng động, hiện đại và môi trường trong sạch gắn với chiến lược phát triển các chuỗi sự kiện, lễ hội cộng đồng. Nằm trên «Con đường Di sản thế giới», Đà Nẵng còn được biết đến như một điểm hẹn của các sự kiện và lễ hội. Từ các lễ hội truyền thống như Lễ hội Quán Thế Âm, lễ hội Cầu Ngư, lễ hội Đình làng Túy Loan, Đình làng Hải Châu cho đến các sự kiện. Thành phố Đà Nẵng thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 trong bối cảnh khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu, thị trường bất động sản khó khăn, vấn đề an ninh, chủ quyền trên biển và tình hình thiên tai, thời tiết tác động tiêu cực đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, quán triệt sự chỉ đạo của Trung

ương, bám sát các mục tiêu, giải pháp và “5 đột phá” của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX, Thành phố đã triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tập trung cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính; tiếp tục đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng, đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm và các thiết chế văn hóa; quan tâm đầu tư và sớm đạt kế hoạch Chương trình “nông thôn mới”. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được chú trọng đầu tư và phát triển; Chương trình “Thành phố 5 không”, “Thành phố 3 có”, Đề án “Xây dựng Đà Nẵng - Thành phố môi trường” đạt kết quả tích cực. Đặc biệt, thành phố đã tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách an sinh xã hội mang đậm tính nhân văn, được nhân dân tin tưởng và ủng hộ.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ thành phố và Chương trình hành động (CTHD) thực hiện Nghị quyết XX: tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn (grdp, giá so sánh 2010) ước tăng 9,7%/năm (nq: 13,5-14,5%/năm); grdp bình quân đầu người (giá hiện hành) đến năm 2015 ước đạt 2.908 usd (nq: 3.000-3.200 usd), cơ cấu kinh tế đến năm 2015 ước dịch vụ đạt 62,6% (nq: 56,7%); công nghiệp - xây dựng: 35,3% (nq: 40,3%); nông nghiệp: 2,1% (nq: 3,0%), giá trị sản xuất các ngành dịch vụ (giá ss2010) ước tăng 12,1%/năm (nq: 17-18%/năm), giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng (giá ss2010) ước tăng 7,8%/năm (nq: 12-13%/năm), trong đó: công nghiệp tăng 10%/năm (nq: 11,5-12,5%/năm), giá trị sản xuất ngành nông nghiệp (giá ss2010) ước tăng 4,5%/năm (nq: 3-4%/năm), kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước tăng 15,4% (nq: 14-15%/năm), tổng thu nội địa (không kể thu tiền sử dụng đất) ước đạt 33.460 tỷ đồng, tăng 12,8%/năm (nq: tăng 11,5-12,5% /năm), tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 55.760 tỷ đồng, tăng 7,4%/năm (nq: tăng 10-11%/năm), tổng vốn đầu tư phát triển ước đạt 159,17 ngàn tỷ đồng, tăng 9,4%/năm (nq: tăng 15-16%/năm). đồng thời về các vấn đề con người và xã hội thành phố đã làm khá tốt như giảm tỷ suất sinh ước đạt 0,18‰/năm (nq: 0,2-0,3‰/năm), giải quyết việc làm cho 3,2 vạn lao động/năm (nq: 3,2-3,4 vạn lao động/năm), tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2015 ước đạt 55% (nq: 55%), đến cuối năm 2015, tỷ lệ hộ nghèo (chuẩn thành phố theo đề án giảm nghèo 2013-2017) ước 0% (nq đến 2015: 0% theo chuẩn nghèo đề án 2009-2015, đã đạt được kế hoạch

nq cuối năm 2012), đến năm 2015, ước 100% dân số nội thành và 99% dân số nông thôn được cấp nước sạch (nq: 100%; 95%), đến năm 2015, tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn ước đạt 95% (nq đến 2015: 95-100%), gọi công dân nhập ngũ đạt 100% (nq: 100%/năm) [49, tr.34].

Mục tiêu tổng quát đến năm 2020 của thành phố Đà Nẵng là phát huy tối đa các nguồn lực, lợi thế, tìm ra các động lực mới để xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những đô thị lớn của cả nước, là trung tâm kinh tế, văn hoá - xã hội, động lực phát triển của khu vực miền Trung - Tây Nguyên; là địa bàn giữ vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh của cả nước; phấn đấu xây dựng Đà Nẵng giàu đẹp, an bình, văn minh, hiện đại.

Nhìn chung, thành phố Đà Nẵng duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng; các nguồn lực xã hội được phát huy, các ngành, lĩnh vực đều có bước phát triển, xây dựng được môi trường văn hóa lành mạnh và thực thi các chính sách xã hội giàu tính nhân văn, quan tâm đầu tư và phát triển các lĩnh vực xã hội, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, thanh tra, chống tham nhũng và tiềm lực quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề ở các lĩnh vực khác nhau, thành phố đang triển khai kế hoạch khắc phục.

### ***2.1.2. Thực trạng thanh niên thành phố Đà Nẵng***

Dân số Đà Nẵng năm 2015 là 1.029.000 người trong đó thì TNĐN chiếm khoảng 35% lực lượng lao động toàn thành phố, trình độ chuyên môn ngày càng được nâng lên, thể hiện rõ vai trò là đội quân xung kích cách mạng của Đảng, là lực lượng xã hội to lớn, có mặt trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, là nguồn nhân lực lớn, dồi dào cho sự phát triển của thành phố, đã và đang có những đóng góp tích cực trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hiện nay, thành phố Đà Nẵng có 8 quận, huyện Đoàn trong đó có 2 huyện Đoàn và 6 quận Đoàn. Tính đến ngày 31/12/2015 toàn thành phố có 575 Đoàn cơ sở, chi đoàn cơ sở trực thuộc; 593 chi đoàn, bên cạnh đó có 23 đoàn cơ sở và 172 chi đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Tổng số đoàn viên thuộc

thành đoàn Đà Nẵng là 117.477 người với 591 câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm cho thanh niên. Thanh niên Đà Nẵng trong độ tuổi từ 16 đến 30 tuổi hiện có khoảng 286.000 người, chiếm 30,6 % dân số thành phố. Trong đó: Thanh niên học sinh, sinh viên chiếm 57,43%, thanh niên công chức, viên chức chiếm 1,6%, thanh niên trong các doanh nghiệp chiếm 18,59%, thanh niên trên địa bàn dân cư (thanh niên nông thôn và đô thị) chiếm 19,85%, thanh niên trong các lực lượng vũ trang chiếm 2,5% tổng số thanh niên [4, tr.3].

Trong những năm vừa qua, TNĐN đã có bước chuyển biến tích cực về mọi mặt, mọi lĩnh vực về cả đời sống vật chất và tinh thần. Trình độ học vấn, chuyên môn, trình độ lý luận chính trị của TN cao hơn trước. Phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc, TNĐN ngày càng thể hiện rõ tinh thần yêu nước, yêu lao động, lòng tự hào dân tộc, có nhận thức đúng đắn về mục tiêu con đường đi lên CNXH ở nước ta, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng; ngày càng khẳng định được vai trò, trách nhiệm của mình, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; tích cực học tập nâng cao trình độ, nắm vững khoa học công nghệ, xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội; chủ động tiếp thu, nắm bắt các kiến thức khoa học công nghệ mới; vươn lên lập thân, lập nghiệp; phần lớn TN có khát vọng vươn lên vượt qua đói nghèo, lạc hậu, làm giàu chính đáng. Tất cả những thay đổi tích cực này được thể hiện qua những khía cạnh sau:

*Thứ nhất là TNĐN ngày càng bộc lộ rõ tinh thần năng động dám nghĩ, dám làm, tự vươn lên lập thân lập nghiệp, tự cường, tích cực học tập, coi trọng tư duy kinh tế:* Theo báo cáo của Ban Chấp hành Thành đoàn Đà Nẵng thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008 - 2015”, các cấp bộ Đoàn luôn chú trọng công tác tổ chức các Hội chợ việc làm; Các buổi tư vấn hướng nghiệp, tư vấn kỹ năng tìm việc làm; Các buổi giao lưu đối thoại với các doanh nghiệp, đưa thanh niên đến gần với doanh nghiệp hơn. Cụ thể là năm 2015, thành phố đã tổ chức được 05 Hội chợ việc làm; 67 buổi tư vấn mùa thi và hướng nghiệp cho gần 14.000 thanh niên, học sinh; Tư vấn và giới thiệu việc làm cho gần 4.600 thanh niên với gần 2.200 ĐVTN được giải quyết việc làm; tổ chức 29 buổi giao lưu đối thoại với các doanh nghiệp... Và những chương trình



như vậy được sự ủng hộ và tham gia nhiệt tình của lực lượng thanh niên, ĐVTN, HSSV. Bên cạnh đó, thành phố vẫn còn một huyện ngoại thành và một huyện đảo vì vậy lực lượng thanh niên tham gia sản xuất nông nghiệp cũng chiếm tỷ lệ tương đối với hình thức trang trại trồng trọt chăn nuôi.

*Thứ hai đó là đa số TNĐN có nguyện vọng phấn đấu trở thành đoàn viên, trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, có ý thức xây dựng chính quyền, góp phần tạo dựng môi trường xã hội lành mạnh, dân chủ, văn minh: Công tác phát triển đoàn viên, giới thiệu đoàn viên ưu tú được quan tâm đầu tư, đúng điều lệ mới. Trong năm 2015, toàn thành phố đã tổ chức kết nạp “Lớp đoàn viên 85 năm Đảng Cộng sản Việt Nam” cho 15.210 đoàn viên mới, giới thiệu 3.542 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp và đã có 1.835 đoàn viên ưu tú được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng.*

*Thứ ba về hội nhập quốc tế, TNĐN tự hào, tin tưởng vào đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng và công cuộc đổi mới đất nước vươn ra thế giới, có thể nói là TNĐN chủ động hội nhập quốc tế: Đến nay, Đà Nẵng đã thiết lập quan hệ hữu nghị và hợp tác với 32 địa phương nước ngoài và hơn 150 tổ chức quốc tế; có quan hệ hợp tác, đầu tư, thương mại với hơn 100 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới.*

Trong thời gian qua, Hội Liên hiệp thanh niên thành phố đã phối hợp với một số cơ quan, đơn vị tổ chức tốt các hoạt động giao lưu văn hóa giữa thanh niên thành phố Đà Nẵng với thanh niên Nhật Bản tham gia Tàu Hòa Bình và Chương trình dự án viện trợ Phi Chính phủ nước ngoài (Tổ chức REACH) trong công tác đào tạo nghề miễn phí cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Và các chương trình hợp tác giao lưu quốc tế thanh niên Việt Nam và các nước trên thế giới, cũng như các ngày hội văn hóa của các nước (các nước cộng đồng ASEAN, Hàn Quốc, Nhật Bản...) được thành phố đặc biệt quan tâm. Tiêu biểu như một số chương trình là Chương trình hợp tác, giao lưu thanh niên quốc tế tại Đà Nẵng năm, ký kết Chương trình Hợp tác phát triển thanh niên quốc tế giữa Thành Đoàn Đà Nẵng và Thành phố Đoàn Salavan vào giai đoạn 2015 - 2020. Ngoài các các trình lớn do thành phố tổ chức thì các hoạt động giao lưu giữa sinh viên các trường Đại học thành viên Đại học Đà Nẵng cũng là những hoạt động

thường niên.

*Thứ tư đó là TNĐN là lực lượng Xung kích lao động sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội, Xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, Xung kích bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, Xung kích xây dựng môi trường văn minh đô thị: Phong trào “Sáng tạo trẻ” đã được các cấp bộ Đoàn tiếp tục quan tâm triển khai với 163 công trình, đề tài, sản phẩm sáng tạo tham gia Festival sáng tạo trẻ toàn thành phố 2013. Đồng thời, thanh niên nông thôn tích cực triển khai phong trào “Thanh niên nông thôn thi đua sản xuất kinh doanh giỏi”; thanh niên đô thị đi đầu thực hiện chương trình thành phố 5 không, 3 có, xây dựng nếp sống văn minh đô thị [5, tr.13]. Cao điểm của các hoạt động xung kích vì cộng đồng được thể hiện rõ nét qua Tháng thanh niên và Chiến dịch thanh niên Tình nguyện hè qua các năm. Bên cạnh đó, điểm nhấn trong phong trào tình nguyện của thanh niên Đà Nẵng còn được ghi nhận của hoạt động “Hiến máu tình nguyện”. Phát huy tinh thần xung kích trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong năm 2015, toàn thành phố có 800 thanh niên ưu tú đăng ký lên đường nhập ngũ, 100% thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ, 100% viết đơn tình nguyện [4, tr.7].*

Tuy nhiên, bên cạnh đó TNĐN cũng đang phải đối mặt với nhiều khó khăn do tác động của nền kinh tế thị trường, vấn đề toàn cầu hoá mà lớn nhất là vấn đề việc làm và thu nhập; vấn đề tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma tuý, mại dâm, sự xuất hiện của một số dịch bệnh mới; điều kiện giao lưu, tiếp cận với các hoạt động văn hoá, thông tin khoa học hiện đại của TN ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo còn nhiều hạn chế; một bộ phận thanh niên có biểu hiện thờ ơ, ít quan tâm đến các vấn đề kinh tế, chính trị của thành phố, đất nước, ngại rèn luyện phấn đấu; mất đi lý tưởng cách mạng, thiếu kỹ năng sống; dễ dao động trước những diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội. Quan niệm về giá trị, lý tưởng sống còn có biểu hiện lệch lạc, tiếp thu thiếu chọn lọc các yếu tố bên ngoài đặc biệt là trong quá trình hội nhập quốc tế như hiện nay, tôn sùng chủ nghĩa cá nhân, chạy theo lối sống thực dụng, buông thả, thiếu ý thức chấp hành pháp luật; một bộ phận thanh niên mang tâm lý hưởng thụ, ỷ lại sự bao cấp của gia đình và xã hội; dao động, thụ động, không chịu học tập, rèn luyện nâng cao trình độ nhận thức về chính trị, chuyên môn,

nghiệp vụ; tình trạng tội phạm và tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp gây bức xúc trong dư luận xã hội. Chất lượng nguồn lao động trẻ còn thấp, kiến thức và kỹ năng còn hạn chế, tác phong công nghiệp, năng lực thực hành sau đào tạo còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong và ngoài nước; thiếu chủ động và tự tin trong các hoạt động xã hội và hội nhập quốc tế.

Theo thống kê của cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, TNĐN vi phạm pháp luật trong những năm gần đây có chiều hướng gia tăng, tập trung vào các nhóm tội: trộm cắp, cướp giật tài sản, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và danh dự con người, gây rối an ninh trật tự, an toàn xã hội, ma túy, mại dâm... Trên lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, tội phạm có xu hướng gia tăng với phương thức, thủ đoạn hoạt động của đối tượng ngày càng tinh vi, liều lĩnh, manh động, sử dụng hung khí, chống lại người thi hành công vụ; thành phần phạm tội đa dạng, lứa tuổi thanh thiếu niên chiếm tỷ lệ lớn trong thành phần phạm tội [52, tr.24].

Bên cạnh đó thì tệ nạn ma túy hiện nay cũng là một vấn đề Tỷ lệ sử dụng ma túy trong thanh niên không chỉ tập trung ở trung tâm thành phố mà còn lan nhanh tại các huyện đồng bằng, miền núi. Thành phần nghiện ma túy không chỉ con em các gia đình khó khăn bế tắc về cuộc sống, cha mẹ ly hôn, trẻ em lang thang cơ nhỡ mà còn ở các gia đình giàu có, cán bộ công chức nhưng lơ là việc quản lý giáo dục con cái; đối tượng nghiện không chỉ dừng lại ở thanh niên hư mà còn lan sang cả HSSV. Theo thống kê trong thời gian qua thành phần người phạm tội rất đa dạng, gồm: Thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, phụ nữ... Trong đó trên 83% đối tượng phạm tội bị bắt giữ là người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy; 82% không nghề nghiệp; 32,25% có tiền án, tiền sự; 28% là người từ địa phương khác đến; 17% là nữ giới; 84% ở độ tuổi từ 18 đến 35; nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn, quán Bar là nơi phạm tội ẩn nấp để hoạt động; MTTH dạng đá hiện nay chiếm thị phần lớn và cùng đan xen với nhiều loại ma túy khác như: cần sa, hêrôin, thuốc lắc. Thời gian gần đây, bắt đầu có sự hình thành những đường dây, tổ chức chặt chẽ, hoạt động liên thành phố mang ma túy vào thành phố.

Nhìn chung, tình hình tội phạm trong những năm qua vẫn diễn biến phức tạp và gia tăng; tỷ lệ điều tra khám phá án còn thấp, nhất là đối với thường án; đối

tượng nghiện ma túy gia tăng nhưng chưa được kịp thời phát hiện bắt xử lý ảnh hưởng đến trật tự xã hội; công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nhân dân, nhất là trong thanh, thiếu niên chưa thường xuyên liên tục, trong khi số lượng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật chiếm tỷ lệ cao trong thành phần độ tuổi phạm tội; một số cấp, ngành còn thờ ơ trong việc tham gia vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm; việc phối hợp trao đổi thông tin tội phạm giữa các lực lượng còn hạn chế, chưa chủ động phát hiện và giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến tình hình ANTT,... Những tồn tại nêu trên do nhiều nguyên nhân trong đó có một số nguyên nhân sau:

*Thứ nhất, do nhận thức của thanh niên về pháp luật còn hạn chế:* Sự thiếu hiểu biết về pháp luật đã khiến trong nhiều trường hợp, thanh niên vừa là thủ phạm, vừa là nạn nhân của hành vi vi phạm pháp luật do không ý thức được mối nguy hiểm và hậu quả hành vi phạm tội của mình mà chỉ hành động theo bản năng cảm tính... một số trường hợp phạm tội cho rằng chỉ biết đó là hành vi không tốt nhưng khi bị bắt, kết án tù mới biết mình đã vi phạm pháp luật.

*Thứ hai, công tác phòng chống tội phạm cho thanh niên còn nhiều bất cập:* Một số cấp ủy đảng, chính quyền, sở, ban, ngành, đoàn thể tuy có quan tâm đến công tác phòng, chống tội phạm nhưng chưa lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt nên việc tổ chức thực hiện có lúc, có nơi chưa thường xuyên, liên tục, có nơi chưa gắn kết chặt chẽ thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm với các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội khác nên kết quả đạt được còn hạn chế.

*Thứ ba, do thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình:* Phần lớn thanh niên vi phạm pháp luật có hoàn cảnh gia đình nghèo, không hòa thuận, có người vi phạm pháp luật hoặc gia đình không hoàn thiện, do đó cha mẹ ít quan tâm đến cuộc sống, học hành và vui chơi giải trí của con cái. Phần lớn những gia đình này có điểm chung là thiếu sự quan tâm đến con em mình, dùng sai phương pháp giáo dục con cái, một số gia đình quá mải lo làm ăn, số khác cha mẹ chuyên làm ăn phi pháp nên phải vào tù...

*Thứ tư, công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong quản lý giáo dục chưa đạt được hiệu quả:* HSSV vi phạm pháp luật thường là các em ham

chơi, có học lực kém; công tác giáo dục, quản lý HSSV chưa chặt chẽ, thường xuyên. Có thể thấy, tình trạng đui học sinh ra khỏi trường vì kỷ luật đã vô tình tạo nên khoảng trống thiếu vắng sự quản lý, giáo dục để đẩy học sinh vào con đường phạm pháp; công tác giáo dục HSSV vi phạm pháp luật nhiều nơi còn nặng về hình thức xử phạt, trừng trị, chưa chú trọng đến công tác tuyên truyền, GDPL.

*Thứ năm, do tâm lý lứa tuổi và bản lĩnh yếu kém của chính mỗi thanh niên:* Thanh niên khác với các nhóm đối tượng lứa tuổi khác trong xã hội; thanh niên là độ tuổi trẻ trung nhưng tính cách có sự bông bột, thiếu chính chắn, kinh nghiệm sống và trình độ nhận thức của thanh niên còn hạn chế; kiến thức về pháp luật và nếp sống chấp hành pháp luật chưa được hình thành đầy đủ, ổn định; thiếu những điều kiện và bản lĩnh tự lập, khả năng kiềm chế chưa cao, dễ bị kích động, lôi kéo vào những hoạt động vi phạm pháp luật.

*Thứ sáu, hệ thống pháp luật chưa được hoàn chỉnh và việc thực thi pháp luật chưa nghiêm minh:* Hệ thống pháp luật nước ta đang được bổ sung và hoàn chỉnh. Song, quá trình hoàn thiện pháp luật XHCN ở nước ta hiện nay còn sơ hở, thiếu sót, đôi khi chưa cho phép xác định được tội phạm, ranh giới của vi phạm hành chính với phạm tội. Hệ thống pháp luật về ngăn chặn, xử lý còn chưa đồng bộ và xuyên suốt, còn nhiều bất cập, còn thiếu những văn bản hướng dẫn thi hành. Cơ chế để đảm bảo cho việc tuân thủ pháp luật một cách nghiêm minh cũng chưa được xác định rõ ràng, đảm bảo.

*Thứ bảy, do môi trường xã hội, sự phát triển của khoa học công nghệ và mặt trái của nền kinh tế thị trường:* Trong thời kì CNH, HĐH những tiến bộ tăng trưởng kinh tế của thành phố Đà Nẵng làm cho đời sống của đại bộ phận nhân dân được cải thiện, nhu cầu hưởng thụ của mọi tầng lớp nhân dân được nâng lên. Bên cạnh đó, có khá nhiều vấn đề xã hội cũng nảy sinh, đặc biệt những vấn đề liên quan đến thanh niên như tình trạng trôi nổi của văn hóa phẩm đồi trụy, của dịch vụ Internet, game, cha, online và không ít em trở thành “con nghiện” của những trò chơi điện tử; tình trạng học sinh bỏ học đi chơi game khá phổ biến, thanh niên vi phạm pháp luật có hành vi cưỡng đoạt tài sản, trộm cắp... thường liên quan đến nguyên nhân do thiếu tiền chơi game. Tình trạng thanh niên khó khăn trong cuộc sống, thất nghiệp, chưa

có việc làm, nhất là hiện nay do tình trạng sản xuất và kinh doanh than rất nhiều khó khăn, thu nhập thấp nên một số thanh niên ngành than đã bỏ việc đi làm việc khác để kiếm sống đã kéo theo nhiều vấn đề nảy sinh, phức tạp trong thanh niên ngành than; lao động nông nhàn ra thành phố kiếm sống, quá trình đô thị hóa phát triển nhanh nhưng không đồng bộ ở nhiều nơi; quá trình hội nhập, giao lưu về kinh tế, văn hóa, xã hội không ngừng được tăng cường nhưng chưa có sự chuẩn bị kỹ về mọi mặt đã bị tác động xấu đến lối sống của một bộ phận thanh niên trong việc chấp hành pháp luật...

## **2.2. Ưu điểm và hạn chế hoạt động giáo dục pháp luật cho thanh niên tại thành phố Đà Nẵng**

### ***2.2.1. Ưu điểm trong hoạt động giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng***

#### *2.2.1.1. Về nội dung giáo dục pháp luật cho thanh niên thành phố Đà Nẵng*

Dựa theo các chính sách, chủ trương của Đảng, Nhà nước và của thành phố Đà Nẵng về công tác GDPL cho nhân dân. Trong những năm qua, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Đà Nẵng đã lựa chọn nội dung GDPL cho thanh niên một cách thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đối tượng thanh niên, ở từng địa bàn cụ thể như sau:

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các Bộ luật cơ bản như: Luật thanh niên, Luật dân sự, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật hôn nhân và gia đình, Luật an toàn giao thông, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật đất đai... trong đó, chú trọng tuyên truyền, phổ biến sâu những điều khoản liên quan trực tiếp đến thanh niên; các văn bản liên quan đến xây dựng xã hội học tập, xây dựng đô thị văn minh và cải cách hành chính, xây dựng nông thôn mới.

- Nằm trong nội dung trọng tâm chương trình hành động “Năm văn minh văn hóa đô thị”, xây dựng đô thị văn minh, công tác GDPL cho thanh niên được triển khai tập trung vào tuyên truyền giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các địa phương tiến hành xây dựng nông thôn mới, các khu đô thị phát triển nhằm vận động nhân dân tự nguyện hiến đất để xây dựng các công trình, hạng mục phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động như cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, đẩy mạnh việc “làm theo” cùng với nhân rộng, phát hiện các gương điển hình tiên tiến trong thực hiện cuộc vận động, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”... có hình thức biểu dương kịp thời những gương điển hình trong việc chấp hành pháp luật, đồng thời xử lý nghiêm, kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật, nhất là vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ.

- Trên địa bàn thành phố thanh niên là tín đồ tôn giáo cũng chiếm tỷ lệ khá đông, do đó ngoài các nội dung GDPL chung, tổ chức Hội LHTN ở các địa phương đã phối hợp với MTTQ Việt Nam các cấp cung cấp nhiều thông tin pháp luật hữu ích liên quan đến các chính sách của Nhà nước về hoạt động tôn giáo, hướng cho thanh niên có đạo vừa có trách nhiệm tham gia sinh hoạt tôn giáo, vừa tham gia các hoạt động xã hội một cách lành mạnh, ý nghĩa, thiết thực.

Ngoài ra, nội dung GDPL cho thanh niên ở mỗi địa phương được tổ chức gắn với thực tế của địa phương, lồng ghép trong các chương trình vui chơi, giải trí, các hoạt động văn hóa, văn nghệ - thể dục thể thao, giáo dục lịch sử quê hương, đất nước; các chủ trương phát triển của thành phố để TNĐN thấy rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tham gia phát triển kinh tế - xã hội “Ngày thứ bảy tình nguyện”, “Ngày chủ nhật xanh”; các hoạt động gìn giữ trật tự ATGT; tổ chức các “Ngày hội thanh niên hiến máu tình nguyện”. Đồng thời TNĐN còn tích cực thực hiện chương trình “5 không, 3 có” của thành phố; tham gia ngăn ngừa tình trạng lang thang xin ăn biến tướng; xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh, ý thức bảo vệ môi trường của thanh niên; đảm nhận xây dựng các “Tuyến đường văn minh đô thị”; quyết tâm xây dựng và triển khai có hiệu quả đề án “Thanh niên thành phố 5 không” và cuộc vận động “Biết chào hỏi, biết tươi cười, biết cảm ơn, biết xin lỗi” trong hành vi ứng xử của thanh niên; khuyến khích thanh niên nghiên cứu, học tập và phổ biến các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, tinh hoa văn hoá nhân loại... [6, tr.15].

### 2.2.1.2. Về hình thức giáo dục pháp luật cho thanh niên thành phố Đà Nẵng

Trong thời gian qua, GDPL cho thanh niên ở thành phố Đà Nẵng được triển khai bằng nhiều hình thức rất phong phú và đa dạng, cụ thể như:

- *Tuyên truyền miệng*: Đây là một hình thức tuyên truyền mà người nói trực tiếp nói với người nghe về lĩnh vực pháp luật thông qua các hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, hội nghị tập huấn, các buổi sinh hoạt chi đoàn, chi hội cho thanh niên nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật, niềm tin vào pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật cho người nghe và kích thích người nghe hành động theo các chuẩn mực pháp luật. Thông qua hình thức này các chủ thể GDPL đã cung cấp khá lớn lượng thông tin, kiến thức pháp luật đến thanh niên cũng như huy động đông đảo sự tham gia, học tập của thanh niên ở trên địa bàn thành phố. Vào năm 2015, toàn thành phố đã tổ chức được 664 đợt tổ chức tuyên truyền và phổ biến Hiến pháp và pháp luật với khoảng 66499 ĐVTN tham gia, 9 cuộc thi và hoạt động giáo dục truyền thống với 12530 ĐVTN tham gia. Tổng số báo cáo viên các cấp của Đoàn là 41 người ở cấp thành phố, 70 người ở cấp huyện và 575 người ở cấp cơ sở [6, tr.9].

- *Phổ biến, GDPL thông qua hoạt động dạy học và hoạt động ngoại khoá trong nhà trường*: Hiện nay, toàn thành phố Đà Nẵng có 29 trường THPT và trung tâm giáo dục thường xuyên, hơn 30 trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp dạy nghề. Về công tác GDPL, nhiều trường đã lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, pháp luật vào các hoạt động tập thể toàn trường nhân các buổi chào cờ đầu tuần, các dịp lễ kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, quê hương; các trường thường xuyên mời các cán bộ thuộc các ngành Công an, Tư pháp, Tòa án, Hội Cựu chiến Binh... đến nói chuyện với HSSV về các vấn đề chính trị, thời sự, pháp luật, an toàn giao thông và các tệ nạn xã hội. Trong 5 năm qua, các trường học trên địa bàn thành phố đã tổ chức được 612 buổi nói chuyện chuyên đề về GDPL và các tệ nạn xã hội với khoảng 367.200 lượt HSSV tham gia. Ngoài ra, trong các nhà trường còn đẩy mạnh các mô hình, các câu lạc bộ GDPL như: “Hòm thư bạn giúp bạn”, “Hòm thư tố giác”, “Câu lạc bộ giáo dục sức khỏe sinh sản”, “Câu lạc bộ phòng chống tệ nạn xã hội”, “Câu lạc bộ tuổi trẻ với pháp luật”... [52, tr.6] đã thu hút đông đảo ĐVTN, HSSV tham gia vào tuyên truyền, GDPL nhằm thực hiện mục



tiêu của giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, góp phần hình thành và bồi dưỡng ý thức công dân, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN.

- *Phổ biến, GDPL thông qua các phương tiện thông tin đại chúng:* Hình thức này được thực hiện khá hiệu quả trên các loại hình báo in, báo hình, báo nói, báo điện tử. Đã thu hút đông đảo khán, thích giả đón xem và tham gia như chuyên mục “Góc nhìn pháp luật”, “Pháp luật và cuộc sống”, “Nhà nước và pháp luật”, “Vì an ninh Tổ quốc”, “An toàn giao thông”, “Chuyên mục tìm hiểu pháp luật”, “Hộp thư truyền hình”, “Nhịp sống trẻ”, “60 phút bạn và tôi”, “Dân hỏi bộ trưởng trả lời” “Vấn đề bạn quan tâm”... trên Đài Phát thanh & Truyền hình và Báo điện tử thành phố Đà Nẵng. Thành phố Đà Nẵng hiện nay sở hữu một số lượng lớn các trang web điện tử cập nhật thông tin về thành phố cũng như là các quận huyện. Đồng thời, mạng xã hội là một trong những kênh thông tin hiệu quả trong việc tuyên truyền pháp luật, công khai thủ tục hành chính và tư vấn, giải đáp pháp luật cho thanh niên, đa số các đoàn cơ sở đều có trang điện tử riêng. Đồng thời hệ thống loa truyền thanh đã được phủ sóng đến 57/57 xã, phường, thị trấn trong toàn thành phố. Ngoài ra, phần lớn các địa phương, cơ quan, trường học, thôn, khu trên địa bàn thành phố hiện nay đều được nối mạng Internet kịp thời cập nhập các chính sách, văn bản pháp luật mới phục vụ nhu cầu tham khảo của cán bộ, Nhân dân và thanh niên.

- *Phổ biến, GDPL thông qua việc biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật và tuyên truyền trực quan:* Đây là hình thức được triển khai tương đối có hiệu quả trong hoạt động phổ biến GDPL cho thanh niên, là cẩm nang, phương tiện hoạt động của những người làm công tác phổ biến, GDPL. Tài liệu phổ biến, GDPL gồm nhiều loại như đề cương tuyên truyền, văn bản pháp luật, sách hướng dẫn, giải thích pháp luật... tài liệu được biên soạn ngắn gọn, dễ hiểu, dưới dạng hỏi - đáp, tờ gấp, tờ rơi, bản tin tư pháp về các luật biển đảo, luật đất đai, luật ATGT... Biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó sách hỏi - đáp pháp luật là 10.460 cuốn; Tờ gấp pháp luật 400.380 tờ; bản tin pháp luật 2.500 bản...

- *Phổ biến, GDPL thông qua tủ sách pháp luật:* Tủ sách pháp luật là công cụ hữu hiệu để đưa pháp luật vào hoạt động của cơ quan Nhà nước nói chung, đặc biệt

là quá trình điều hành của bộ máy chính quyền cơ sở và vào đời sống của các cộng đồng dân cư, góp phần tăng cường pháp chế XHCN, xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN. Thông qua việc tìm hiểu, nghiên cứu, đọc các sách, tài liệu pháp luật của tủ sách, người đọc tập hợp nghiên cứu, tìm hiểu và vận dụng các quy định của pháp luật vào thực tế một cách đầy đủ, có hệ thống, chính xác và thống nhất.

Hiện nay, 57 xã Đoàn đều có tủ sách pháp luật và số lượng tủ sách hiện có là 117; mỗi năm thu hút khoảng hơn 80.000 lượt người đến nghiên cứu, tìm hiểu về pháp luật [6, tr.3].

- *Phổ biến, GDPL thông qua thành lập các mô hình câu lạc bộ giáo dục pháp luật*: Câu lạc bộ pháp luật là một tổ chức sinh hoạt pháp lý tự nguyện của thanh niên có nhu cầu tìm hiểu pháp luật. Chương trình “Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam” được hưởng ứng mạnh mẽ nhất với 39 câu lạc bộ những người thắp sáng ước mơ và 215 người tham gia,

Năm 2015, Ban Thường vụ Thành Đoàn Đà Nẵng đã triển khai xây dựng gần 60 câu lạc bộ “Tuổi trẻ với pháp luật” cho thanh thiếu nhi tại cơ sở, đến nay toàn với hơn 2000 hội viên tham gia, hoạt động thường xuyên, hiệu quả, có sự đầu tư kinh phí ban đầu từ nguồn kinh phí cấp của nhà nước. Mỗi năm các câu lạc bộ đã chủ động triển khai các buổi tuyên truyền, phổ biến, GDPL cho ĐVTN và Nhân dân theo sự định hướng của Ban Thường vụ Thành phố Đoàn, các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc với nhiều nội dung phong phú, trong đó tập trung chủ yếu vào các luật, văn bản dưới luật liên quan trực tiếp tới thanh niên như: Luật Thanh niên, Luật giao thông đường bộ sửa đổi, Luật phòng chống ma túy mại dâm, HIV/AIDS, Luật giao thông đường thủy nội địa, Luật phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em, Luật hôn nhân và gia đình, các chính sách về giải phóng mặt bằng... với các hình thức đa dạng, phong phú như điều hành phát tờ rơi, dán panô, áp phích, tư vấn pháp luật, biểu diễn các tiểu phẩm gắn với các chương trình văn hoá, văn nghệ, đặc biệt nhiều câu lạc bộ đã tiến hành tuyên truyền tại các buổi họp tổ dân, khu phố nhằm tuyên truyền được đông đảo tới Nhân dân trên địa bàn.

Ngoài ra, các tổ chức cơ sở Đoàn còn triển khai đẩy mạnh thành lập các mô

hình câu lạc bộ như: “Câu lạc bộ thanh niên xung kích phòng chống các tệ nạn xã hội”, “Câu lạc bộ bạn giúp bạn”, “Đội tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS”, “Đội lưu diễn từ làng đến làng”, “Câu lạc bộ hôn nhân gia đình”, “Câu lạc bộ gia đình trẻ”, “Đội thanh niên xung kích an ninh”, “Đội thanh niên cờ đỏ” tại các xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn thành phố

- *Phổ biến, GDPL thông qua tổ chức cuộc thi, hội thi*: Đây là một trong những hình thức phổ biến, GDPL hấp dẫn, có hiệu quả cao và được sử dụng nhiều. Những nội dung pháp luật được chuyển tải đến các đối tượng thông qua cuộc thi một cách đơn giản, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ hơn, sinh động hơn, tránh được sự cứng nhắc, khô cứng. Hàng năm, các cấp bộ Đoàn, Hội trong toàn thành phố đã phối hợp với các ngành chức năng tổ chức cuộc thi, hội thi tìm hiểu về pháp luật như: Hội thi "Pháp luật với Thanh thiếu niên thành phố Đà Nẵng năm 2012"; cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình”; “Tìm hiểu về pháp luật phòng, chống tham nhũng”, cuộc thi “Tìm hiểu Luật giao thông”, “Tìm hiểu pháp luật phòng, chống ma túy”, “Luật khám chữa bệnh, tìm hiểu “pháp luật về bình đẳng giới”, “Tìm hiểu về luật hôn nhân gia đình”, “tìm hiểu về Luật lao động... thu hút từ hàng nghìn lượt cán bộ, ĐVTN tham gia nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kịp thời và sâu rộng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức pháp luật của thanh thiếu niên.

- *Phổ biến, GDPL thông qua các loại hình văn hoá, văn nghệ*: Là đưa tinh thần một quy phạm pháp luật, một văn bản pháp luật vào đời sống xã hội bằng “ngôn ngữ” của một loại hình văn hoá, văn nghệ thông qua liên hoan, kịch, tiểu phẩm... dưới dạng sân khấu hoá nhân các ngày kỷ niệm, các ngày lễ lớn của địa phương, đất nước, dân tộc. Hàng năm, Thành Đoàn Đà Nẵng đã triển khai tổ chức Liên hoan “Các đội tuyên truyền thanh niên phòng, chống mại dâm, ma túy, HIV/AIDS” từ thành phố tới cơ sở nhằm kiện toàn, củng cố và đẩy mạnh hoạt động của các đội tuyên truyền thanh niên về phòng, chống mại dâm, ma túy, tội phạm, HIV/AIDS và tuyên truyền các văn bản pháp luật liên quan đến thanh niên nhằm nâng cao nhận thức cho thanh niên về hậu quả, tác hại của các tệ nạn xã hội, hiểu biết về pháp luật, xây dựng lối sống, nếp sống văn hoá lành mạnh trong thanh niên.

- *Phổ biến, GDPL thông qua “Ngày Pháp Luật”*

“Ngày pháp luật” được tổ chức định kỳ mỗi tháng một lần. Tùy theo tình hình, điều kiện cụ thể, từng Sở, ngành, đoàn thể, quận, huyện, xã, phường, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, các đơn vị kinh tế chọn một ngày trong tháng làm “Ngày pháp luật” cho phù hợp, thống nhất của đơn vị, địa phương mình để phổ biến các chính sách, văn bản pháp luật. Phổ biến, quán triệt những chủ trương của Đảng, chính sách, văn bản pháp luật của Nhà nước, tập trung vào các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Trung ương và của thành phố có liên quan thiết thực đến phạm vi quản lý, lĩnh vực hoạt động, công tác của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; những văn bản pháp luật có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, tổ chức và công dân. Có thể lựa chọn một trong số các hình thức như: Tổ chức lồng ghép vào cuộc họp hoặc sinh hoạt định kỳ của cơ quan, đơn vị thông qua các hình thức với thời gian và thời lượng phù hợp như: hội nghị triển khai văn bản, nói chuyện chuyên đề, ... (mời báo cáo viên pháp luật phụ trách); Suru tầm tài liệu pháp luật để tự nghiên cứu (đề cương giới thiệu Luật, văn bản pháp luật, tài liệu khác...)...

Ngoài ra, Thành Đoàn còn tổ chức các hội nghị, tọa đàm, hội thảo với chủ đề phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, sân chơi rung chuông vàng tìm hiểu về HIV/AIDS.... diễn đàn vị thành niên cấp thành phố với chủ đề “Lắng nghe vị thành niên nói về các vấn đề xã hội”; hay là “Hội thảo “Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2010 - Công cụ pháp luật hữu hiệu để bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam” thành lập văn phòng hỗ trợ thanh niên công nhân về pháp luật, về kỹ năng sống...

Có thể khẳng định, trong thời gian qua việc GDPL cho thanh niên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã được triển khai thực hiện với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi thanh niên, có sự kết hợp và đan xen giữa các hình thức với nhau nhằm đem lại hiệu quả GDPL cao nhất cho thanh niên.

### *2.2.1.3. Về phương pháp giáo dục pháp luật đối với thanh niên thành phố Đà Nẵng*

Phương pháp GDPL cho thanh niên là một trong những vấn đề quan tâm hàng đầu của các chủ thể GDPL. Trong thời gian qua, phương pháp GDPL cho

thanh niên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thường xuyên được đổi mới nhằm nâng cao chất lượng hoạt động GDPL cho thanh niên.

Tại các địa phương, Thành Đoàn Đà Nẵng đã luôn chủ động tuyên truyền, GDPL theo từng nhóm nhỏ thông qua các buổi sinh hoạt chi đoàn, chi hội, hoạt động của các câu lạc bộ, các cuộc thi, hội thi, các cuộc tọa đàm, hội thảo, hái hoa dân chủ, các lớp tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên... nhằm tạo điều kiện để thanh niên được cùng thảo luận, chia sẻ và phát triển tư duy cá nhân. Qua đó, nâng cao hiệu quả tiếp thu các kiến thức pháp luật, quan tâm đến việc giáo dục nêu gương, kịp thời cổ vũ, biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt về thực thi pháp luật và nghiêm khắc phê phán những hành vi vi phạm pháp luật...

Tại các trường học, việc dạy môn giáo dục công dân và dạy pháp luật được các thầy cô giáo thường xuyên thay đổi phương pháp nhằm chuyển hướng từ dạy học theo lối độc thoại của thầy, cô giáo sang phát huy tính tích cực của học sinh, đồng thời sử dụng kết hợp nhiều phương pháp khác ngoài phương pháp thuyết trình đơn thuần như: Phương pháp trực quan, đóng vai, thảo luận nhóm, nêu vấn đề... đã đem lại sự hứng thú học tập cho HSSV.

#### *2.2.1.4. Về chủ thể giáo dục pháp luật cho thanh niên thành phố Đà Nẵng*

Từ những quan điểm lý luận về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của các chủ thể GDPL cho thanh niên. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên thành phố Đà Nẵng luôn được kiện toàn, củng cố tăng lên cả số lượng và chất lượng.

Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong hệ thống tổ chức Đoàn từ thành phố đến cơ sở thường xuyên được kiện toàn, củng cố nhằm nâng cao chất lượng hoạt động. Ngày 20/5/2011, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 4262/QĐ-UBND công nhận 50 báo cáo viên pháp luật thành phố. Đến nay, toàn thành phố có 112 báo cáo viên cấp huyện, 1.255 tuyên truyền viên pháp luật cấp phường xã. Hầu hết, những người làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đều có trình độ chuyên ngành luật, có kinh nghiệm và được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ.. Cấp cơ sở tổ chức xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật tại các địa phương, cơ quan, đơn vị, trường học đảm bảo mỗi Đoàn cơ sở

đều có tuyên truyền viên pháp luật. Thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ công tác tuyên truyền pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác GDPL cho thanh niên.

Ngoài ra, các cấp bộ đoàn trong toàn thành phố còn đẩy mạnh triển khai, phối hợp với các cấp chính quyền địa phương, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để huy động các lực lượng chủ thể tham gia vào công tác phổ biến, tuyên truyền, GDPL cho thanh niên.

#### *2.2.1.5. Điều kiện đảm bảo giáo dục pháp luật cho thanh niên Thành phố Đà Nẵng*

Thực hiện chủ chương của Đảng, Nhà nước, Chính phủ về tăng cường công tác phổ biến, GDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố Đà Nẵng đã tập trung triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, GDPL cho Nhân dân nói chung và cho thanh niên thành phố Đà Nẵng nói riêng.

Tại thành phố đã thành lập đội ngũ báo cáo viên pháp luật có hơn 100 đồng chí là lãnh đạo của các sở, ban, ngành của thành phố và những chuyên viên có kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, GDPL. Sở Tư pháp đã xây dựng được đội ngũ cán bộ pháp chế thuộc các sở, ban, ngành với 155 người, tổ chức tập huấn nghiệp vụ làm nòng cốt cho công tác GDPL tại các cơ quan, đơn vị. Tại các quận huyện trong thành phố đã thành lập đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện với khoảng 112 người, gồm những cán bộ có năng lực, có khả năng phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, GDPL và thành lập các tổ hòa giải. Công tác hoà giải ở cơ sở tiếp tục được quan tâm triển khai, góp phần phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự, tăng cường đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Toàn thành phố có 1.986 tổ hoà giải với 7.132 hoà giải viên. Phần lớn hoà giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hoà giải và kiến thức pháp luật. Năm 2011 các tổ hoà giải đã hoà giải thành 1.114 vụ/1.438 vụ việc.

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, GDPL luôn được quan tâm chú trọng. Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật cấp xã được thành lập, chủ yếu là đội ngũ cán bộ hoà giải và cán bộ đang công tác tại các ngành, đoàn thể của xã, phường, thị trấn

kiêm nhiệm, trong thời gian qua đã góp phần rất lớn nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến GDPL tại cơ sở.

Trong các trường học, sách giáo khoa - là một trong những phương tiện quan trọng được nhà trường trang bị cho HSSV khá đầy đủ, các tài liệu tham khảo tương đối phong phú. Các giáo án điện tử được giáo viên chuẩn bị công phu và được chia sẻ qua Internet, nhiều trường học đã trang bị hệ thống đèn chiếu sử dụng trong các tiết học giáo dục công dân, GDPL; tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp sinh động, thu hút sự chú ý của người học và phát huy được tính tích cực của phương pháp giảng dạy nhằm tăng cường khả năng chủ động, tự học tập của thanh niên.

Hệ thống loa phát thanh đã được trang bị phủ sóng tới 56/56 xã, phường trong thành phố và đã được phát huy một cách hiệu quả; cơ chế, chính sách, nguồn lực kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác GDPL cho thanh niên bước đầu được thành phố quan tâm đầu tư. Ngoài ra, Ban Thường vụ Thành phố đoàn đã chủ động khai thác nguồn kinh phí từ các chương trình mục tiêu phục vụ cho công tác tuyên truyền GDPL như: Phối hợp với Ban An toàn giao thông thành phố, Sở Y tế, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Chỉ đạo 138 của thành phố; các chương trình, dự án của Trung ương Đoàn để phục vụ công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên.

### ***2.2.2. Những hạn chế trong hoạt động giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng***

#### ***2.2.2.1. Hạn chế về nội dung giáo dục pháp luật cho thanh niên thành phố Đà Nẵng***

Việc phổ biến hiện nay thường tập trung vào các bộ luật, luật, pháp lệnh, chưa chú trọng tuyên truyền các văn bản dưới luật. Đồng thời, một số địa phương chưa thực sự quan tâm phổ biến văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành. Chưa thực sự đổi mới nội dung hình thức tập huấn, chưa chú trọng đến nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, một số chuyên đề pháp luật khi phổ biến chưa phù hợp với đối tượng thanh niên.

Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL các cấp chưa thực sự tạo được bước đột phá, tạo cơ chế hữu hiệu để các cấp, các ngành có chương trình hoạt động cụ

thể, biến nhận thức về tầm quan trọng của công tác này thành hoạt động thiết thực nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác PBGDPL. Hoạt động của Hội đồng chưa nhạy bén, chưa theo sát được yêu cầu, đòi hỏi của công tác PBGDPL trong từng thời kỳ. Trong hoạt động còn thiếu sự gắn kết chặt chẽ giữa các Ban và giữa các thành viên Hội đồng. Hội đồng của một số Bộ, ngành, địa phương hoạt động còn mang tính hình thức, chưa thực sự phát huy được vai trò phối hợp để thực hiện công tác PBGDPL. Trách nhiệm của từng ban, từng thành viên chưa được phát huy một cách đồng đều, một số thành viên còn thiếu tính tích cực, chủ động trong triển khai các hoạt động PBGDPL

#### *2.2.2.2. Hạn chế về hình thức giáo dục pháp luật cho thanh niên thành phố Đà Nẵng*

Hình thức PBGDPL tuy có nhiều đổi mới song vẫn chưa theo kịp tình hình thực tiễn, nhất là cấp cơ sở. Một số nơi còn nặng về hình thức, chưa chú trọng tới hiệu quả. Một số địa phương còn thiếu linh hoạt trong lựa chọn hình thức, biện pháp PBGDPL phù hợp với trình độ của người được tuyên truyền và đặc thù của địa bàn. Các hình thức PBGDPL mới, có hiệu quả chậm được nhân rộng. Nói cách khác thì hình thức giáo dục còn đơn điệu, không hấp dẫn cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục pháp luật. Hiện nay, hình thức chủ yếu vẫn là tuyên truyền miệng, qua phương tiện thông tin đại chúng, phát tờ gấp, tờ rơi, qua tủ sách pháp luật. Những hình thức đó khi sử dụng cũng chưa phát huy được hiệu quả như mong muốn, chưa tạo được sức hút đối với người dân.

#### *2.2.2.3. Hạn chế về phương pháp giáo dục pháp luật cho thanh niên thành phố Đà Nẵng*

Các phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật mặc dù đã được áp dụng khá đa dạng, phong phú, song nhìn chung hiệu quả còn chưa cao, có một số hình thức chưa phù hợp với đối tượng tuyên truyền, phổ biến và tình hình thực tiễn. Một vài phương pháp giáo dục pháp luật có xu hướng đi vào lối mòn, không có sức lan tỏa.

#### *2.2.2.4. Hạn chế về chủ thể giáo dục pháp luật cho thanh niên thành phố Đà Nẵng*

Về tổ chức và cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Hoạt động



PBGDPL trong thời gian qua ở một số bộ, ngành, địa phương vẫn còn mang tính thời sự, phong trào, chưa đi sâu phân tích, giải thích một cách cụ thể những nội dung chủ yếu người dân cần tìm hiểu, chưa xuất phát từ nhu cầu bức xúc của người dân, chưa mang tính giải đáp pháp luật từ những vụ việc thực tế.

Đội ngũ làm công tác phổ biến về giáo dục pháp luật đông về số lượng nhưng chất lượng chưa đồng đều, kiêm nhiệm, thiếu tính chuyên môn, thiếu tâm huyết và không có thời gian đầu tư một cách hợp lý cho công tác giáo dục pháp luật. Mặt khác, chế độ thù lao đối với những người làm công tác giáo dục chưa tương xứng, nên chưa tạo động lực mạnh mẽ cho họ khi thực hiện nhiệm vụ giáo dục pháp luật.

Nhận thức về công tác TTPBGDPL của lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, coi đó là nhiệm vụ của ngành Tư pháp. Nhiều văn bản pháp luật mới ban hành đã có hiệu lực thi hành nhưng chưa được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Ngoài ra, chế độ, chính sách cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật còn hạn chế nên chưa khuyến khích để các tuyên truyền viên phát huy khả năng, tâm huyết trong công tác TTPBGDPL đến đông đảo nhân dân...

#### *2.2.2.5. Hạn chế về điều kiện đảm bảo*

Cơ sở vật chất, phương tiện dành cho công tác PBGDPL chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, nhất là ở những địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Không đồng đều trong bố trí kinh phí PBGDPL ở các bộ, ngành, địa phương. Việc huy động nguồn lực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được tiến hành một cách đồng bộ và rộng khắp. Cùng với điều kiện khó khăn về cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, phương tiện đi lại... cũng ảnh hưởng tới hiệu quả giáo dục pháp luật, từ đó dẫn tới kỷ cương, phép nước bị lỏng lẻo.

### **2.3. Nguyên nhân của thực trạng giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng**

#### *2.3.1. Nguyên nhân của những kết quả đạt được*

- Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố luôn quán triệt sâu sắc quan điểm tuyên truyền, phổ biến, GDPL cho nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng là vấn đề cần thiết của việc phát huy nhân tố con người, là hoạt động quan trọng để

xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh trong sự nghiệp CNH, HĐH. Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong thành phố đã có sự phối hợp thường xuyên với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến, GDPL cho thanh niên; ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch và các văn bản pháp lý khác cho công tác GDPL. Đây là nguyên nhân có tính quyết định những kết quả đạt được trong công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua. Công tác chỉ đạo của thành phố Đà Nẵng về giáo dục pháp luật đối với thanh niên như sau:

Trong những năm qua, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác tuyên truyền, GDPL cho nhân dân. Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác tuyên truyền, GDPL cho Nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng, trong đó đặc biệt có các văn bản sau:

- Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 6/01/2016 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn TP Đà Nẵng năm 2016;

- Quyết định số 4019/QĐ-UBND ngày 13/5/2011 của UBND thành phố Đà Nẵng kèm theo Kế hoạch triển khai Đề án 2160 “Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011-2015” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Công văn Số: 633 /MTTQ-BTT ngày 21/3/2016 của Ban Thường Trực thành phố Đà Nẵng "V/v tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân";

- Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 10 tháng 8 năm 2009 của Ban Thường vụ Thành uỷ về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt nghèo, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”;

- Quyết định số 4262/QĐ-UBND ngày 20/5/2011 của UBND thành phố Đà Nẵng công nhận 50 báo cáo viên pháp luật thành phố.

- Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND ngày 6/2/2007 của UBND thành phố Đà Nẵng về ban hành Quy định về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

của UBND thành phố Đà Nẵng;

- Kế hoạch số 288/KH-SGDĐT ngày 27 tháng 01 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo của thành phố Đà Nẵng về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2016;

- Công văn số 76-CV/BTGTU ngày 15/12/ 2015 của Ban Tuyên giáo Thành ủy về việc gửi tài liệu tuyên truyền GDPL cho thanh niên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Công văn số 964/BHXH-PC ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 07/08/2009 của UBND thành phố về phê duyệt đề án “Đổi mới công tác tuyên truyền vận động toàn dân tham gia phòng chống tội phạm và xây dựng mô hình phòng chống tội phạm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”;

- Kế hoạch “Ngày pháp luật” số 7415/KH-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2010 của UBND thành phố Đà Nẵng;

- Kế hoạch số 9541/KH-UBND của UBND TP Đà Nẵng triển khai thực hiện Đề án “ Xã hội hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2013-2016” theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15-07-2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn TP Đà Nẵng;

- Chương trình thực hiện số 52/HD-HLG của Hội Luật gia TP trong 06 tháng cuối năm 2014 nhằm triển khai Đề án : “Xã hội hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý” theo Kế hoạch số 9541/KH-UBND của UBND TP;

- Kế hoạch số 626 /KH-UBND về việc triển khai thực hiện đề án "tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2013 - 2016" trên địa bàn thành phố đà nẵng năm 2016;

- Hướng dẫn số 24 /HD-MTTQ-BTT ngày 6/4/2016 của Ban Thường trực Thành Ủy thành phố Đà Nẵng “Công tác tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2016”.

- Nội dung, hình thức, phương thức GDPL cho thanh niên từng bước được mở rộng, đang dạng hoá các hình thức và phương thức hoạt động; nhiều địa phương, đơn vị đã có những cách làm hay, sáng tạo hiệu quả đã thu hút được đông đảo thanh niên tham gia; các mô hình GDPL cho thanh niên được triển khai rộng khắp từ thành phố đến cơ sở; công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động GDPL được tiến hành thường xuyên; công tác tôn vinh, biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong các hoạt động tuyên truyền, GDPL cho thanh niên được triển khai sâu rộng.

- Đội ngũ cán bộ đoàn, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác phổ biến, GDPL cho thanh niên chủ yếu là cán bộ trẻ, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, chủ động, sáng tạo trong công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên; tích cực học hỏi nâng cao trình độ, kỹ năng hoạt động công tác thanh niên nên đã đề ra các nội dung, hình thức, phương thức tuyên truyền, GDPL sát với từng đối tượng, tạo điều kiện cho thanh niên được tiếp thu các kiến thức về pháp luật đạt hiệu quả.

- Đa số thanh niên đều có nhận thức đúng đắn việc học tập nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật là việc làm cần thiết, quan trọng nhằm để phục vụ các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, gia đình và người thân.

- Các cơ chế, chính sách, nguồn lực kinh phí, cơ sở vật chất kỹ thuật, tài liệu cho hoạt động tuyên truyền, GDPL cho thanh niên bước đầu đã được quan tâm đầu tư; sự phát triển về công nghệ thông tin đã tạo điều kiện cho thanh niên cập nhật, tiếp thu các kiến thức về pháp luật ở mọi nơi, mọi lúc; công tác tuyên truyền, GDPL qua các phương tiện thông tin đại chúng được triển khai có hiệu quả, nhất là hệ thống loa truyền thanh tại các xã, phường, thị trấn trong toàn thành phố.

### ***2.3.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong giáo dục pháp luật đối với thanh niên thành phố Đà Nẵng***

- Một trong những nguyên nhân cơ bản của những khó khăn, hạn chế hiện nay của công tác PBGDPL là do trước đây thể chế của công tác này chưa hoàn thiện. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PBGDPL còn tản mạn, chưa đồng bộ, chưa có văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao như luật hay nghị

quyết của Quốc hội nên việc triển khai PBGDPL gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là trong việc xác định và phân công trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương. Chính vì vậy, Quốc hội khóa XIII mới ban hành Luật PBGDPL tại kỳ họp thứ ba.

- Nhận thức của một số cấp ủy Đảng, bộ, ngành, địa phương về công tác PBGDPL chưa thực sự đầy đủ và chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác này, do vậy đã cho rằng đây là nhiệm vụ của riêng cơ quan Tư pháp.

- Công tác tham mưu cho cơ quan tư pháp và cơ quan chuyên môn của cấp ủy, chính quyền nhiều khi chưa chủ động, chưa thường xuyên, kịp thời. Việc kiện toàn tổ chức làm công tác PBGDPL và cơ chế phối hợp để giáo dục pháp luật chậm được đổi mới.

- Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL các cấp hoạt động theo cơ chế phối hợp, các thành viên làm việc kiêm nhiệm nên không thể dành nhiều thời gian đầu tư cho công tác PBGDPL. Phần lớn thành viên tham gia Hội đồng phối hợp các cấp giữ vị trí lãnh đạo ở bộ, ngành, địa phương phải đảm trách nhiều công việc nên sự chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và phối hợp chưa thật đều.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL cả nước tuy số lượng đông nhưng trình độ không đồng đều. Chất lượng của đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL còn thấp, nhất là cán bộ ở cơ sở. Thiếu một cơ chế đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch lâu dài nguồn nhân lực cho công tác PBGDPL. Một số Bộ, ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này.

- Việc ban hành quá nhiều văn bản pháp luật cũng như các chương trình, kế hoạch của nhà nước cần triển khai, thực hiện cùng một thời điểm, trong khi điều kiện nhân lực, vật lực có hạn. Hệ thống pháp luật nước ta chưa đồng bộ, tính khả thi thấp, chậm đi vào cuộc sống, chất lượng các văn bản luật chưa cao, số lượng các văn bản pháp luật của nhà nước ban hành ngày càng nhiều, lại thường xuyên sửa đổi, bổ sung...do vậy đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai công tác PBGDPL.

- Một số người lợi dụng kẽ hở của luật pháp để trục lợi cá nhân. Bên cạnh đó, việc xử lý một số vụ việc vi phạm pháp luật, đặc biệt là một số vụ việc liên quan

đến cán bộ, đảng viên không nghiêm minh, thiếu chính xác đã ảnh hưởng không nhỏ đến niềm tin của nhân dân đối với pháp luật.

- Cơ sở vật chất, phương tiện làm việc dành cho công tác PBGDPL chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là ở vùng sâu, vùng xa hoặc những địa bàn khó khăn. Chế độ, chính sách cho báo cáo viên, tuyên truyền viên còn thiếu, chưa thực sự khuyến khích và phát huy được tiềm năng của đội ngũ làm công tác PBGDPL. Do chưa có cơ sở pháp lý rõ ràng và đủ mạnh nên địa phương nào quan tâm đến công tác PBGDPL thì dự trù hoặc cấp kinh phí phù hợp cho công tác này và ngược lại.

## **Kết luận Chương 2**

Chương này trình bày cụ thể về thực trạng thực trạng thanh niên Đà Nẵng và giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng. Đồng thời đưa ra một số thành tựu và hạn chế trong hoạt động giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng. Qua đó đưa ra một số nguyên nhân của những thành tựu và hạn chế đó.

Từ việc phân tích thực trạng thanh niên và GDPL đối với thanh niên thành phố Đà Nẵng ta rút ra được một số kết luận sau:

- Thứ nhất là thanh niên thành phố Đà Nẵng chiếm tỷ trọng tương đối lớn trong dân số. Trong những năm gần đây, TNĐN đã có những chuyển biến tích cực về mọi mặt như lập thân lập nghiệp, chủ động hội nhập quốc tế, có ý thức xây dựng chính quyền vươn lên đứng vào hàng nghx của Đảng, là lực lượng xung kích lao động sang tạo phát triển kinh tế.

- Thứ hai là bên cạnh những chuyển biến tích cực thì TNĐN vi phạm pháp luật trong những năm gần đây có chiều hướng gia tăng, tập trung vào các nhóm tội: trộm cắp, cướp giật tài sản, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và danh dự con người, gây rối an ninh trật tự, an toàn xã hội, ma túy, mại dâm...

- Thứ ba là các hoạt động GDPL ở Đà Nẵng đã có nhiều đổi mới về hình thức, nội dung phương pháp, chủ thể và điều kiện đảm bảo GDPL, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế cần chính quyền thành phố, các ban ngành đoàn thể cùng xã hội tham gia khắc phục và đổi mới.

## CHƯƠNG 3

### QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI THANH NIÊN TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

#### **3.1. Quan điểm tăng cường giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng**

##### ***3.1.1. Quán triệt quan điểm của Đảng và Nhà nước về giáo dục pháp luật***

##### ***3.1.1.1. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật***

Học tập và làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vấn đề GDPL cho Nhân dân luôn được ghi nhận trong các văn kiện Đại hội của Đảng. Trong các văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V đến văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI đều đề cập đến công tác tuyên truyền, phổ biến, GDPL. Tại văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, Đảng ta đã xác định: "Các cấp uỷ đảng, các cơ quan nhà nước, các đoàn thể phải thường xuyên phổ biến, giải thích pháp luật trong các tầng lớp Nhân dân, đưa việc giáo dục pháp luật vào các trường học, cấp học, xây dựng ý thức sống có pháp luật và tôn trọng pháp luật". Theo sau đó thì văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã xác định rằng: "Coi trọng công tác giáo dục, tuyên truyền, giải thích pháp luật, đưa việc dạy pháp luật vào hệ thống các trường của đảng, của nhà nước (kể cả các trường phổ thông, đại học), của các đoàn thể Nhân dân. Cán bộ quản lý từ trung ương đến đơn vị cơ sở phải có kiến thức về quản lý hành chính và hiểu biết về pháp luật. Cần sử dụng nhiều hình thức và biện pháp để giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật và làm tư vấn pháp luật cho Nhân dân [16, tr.76]."

Tại đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Đảng ta xác định công tác phổ biến, tuyên truyền, GDPL phải được tiến hành thường xuyên và liên tục cho mọi đối tượng Nhân dân: "Thường xuyên giáo dục pháp luật, xây dựng ý thức sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật trong Nhân dân" [17, tr.92].

Để pháp luật đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả trên thực tiễn cuộc sống, trong văn kiện hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII, Đảng ta khẳng

định: "Tăng cường giáo dục pháp luật, nâng cao hiểu biết và ý thức tôn trọng pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, đảm bảo cho pháp luật được thi hành một cách nghiêm minh, thống nhất và công bằng" [17, tr.57].

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Đảng ta tiếp tục xác định: Triển khai mạnh mẽ công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật, huy động lực lượng của các đoàn thể chính trị, xã hội, nghề nghiệp, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia các đợt vận động thiết lập trật tự, kỷ cương và các hoạt động thường xuyên xây dựng nếp sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật trong các cơ quan nhà nước và trong xã hội [18, tr.241].

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX khẳng định: "Phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường pháp chế, quản lý xã hội bằng pháp luật, tuyên truyền giáo dục toàn dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật" [18, tr.135].

Đến Đại hội X, Đảng ta khẳng định: "Xây dựng cơ chế vận hành của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về Nhân dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng tính cụ thể, khả thi của các quy định trong văn bản pháp luật [20, tr.126].

Đến đại hội XI của Đảng tiếp tục khẳng định: "Nâng cao năng lực quản lý và điều hành của Nhà nước theo pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và kỷ luật, kỷ cương. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật..." [20, tr.147].

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, GDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân. Ban Bí thư Trung ương (khóa IX), đã ban hành Chỉ thị số 32/CT-TW, ngày 09/12/2003 "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân". Chỉ thị nêu rõ: Xác định rõ phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhằm tăng cường chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) đã ra Thông báo kết luận số 74-TB/TW vào ngày 11 tháng 5 năm 2007 về "Tiếp tục



thực hiện Chỉ thị số 32- CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân".

Đặc biệt, để tạo cơ sở pháp lý mạnh, đồng bộ, thống nhất cho công tác PBGDPL, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này, ngày 20 tháng 6 năm 2012, Quốc hội đã thông qua Luật PBGDPL. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.

Trong những năm qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, coi đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong việc tăng cường quản lý xã hội bằng pháp luật. Tuy nhiên, sự quan tâm lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được tập trung đúng mức; trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác này chưa được xác định cụ thể, rõ ràng nên kết quả đạt được còn thấp so với yêu cầu, sự hiểu biết pháp luật của cán bộ và nhân dân còn nhiều hạn chế.

#### *3.1.1.2. Chính sách nhất quán của Nhà nước về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật*

Đảng lãnh đạo Nhà nước, định hướng chính trị cho tổ chức và hoạt động của Nhà nước, kiểm tra, giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước ở các cấp, các ngành. Chính vì vậy, theo Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, Nhà nước ta cũng đã ban hành nhiều chỉ thị, quyết định, chương trình, đề án... thực hiện chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về công tác phổ biến, GDPL cho Nhân dân nói chung và cho thanh niên nói riêng.

Ngày 07/12/1982, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã có Chỉ thị số 315/CT về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, Chỉ thị nêu rõ “Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật không chỉ là trách nhiệm của Bộ Tư pháp mà cũng là trách nhiệm của các cơ quan, trước hết là các cơ quan thông tin tuyên truyền báo chí và các đoàn thể”. Vì vậy, Bộ Tư pháp phải phối hợp chặt chẽ với các cơ quan như Ban Tuyên huấn Trung ương, Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Văn hoá, Uỷ ban Phát thanh và truyền hình, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh... để cùng nhau bàn nội dung, kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm đưa công tác này vào nền nếp thường xuyên, phổ cập và thích hợp với từng thời gian và đối tượng. Sau đó, Bộ Tư pháp và Trung ương Đoàn

TNCS Hồ Chí Minh đã phối hợp ban hành Nghị quyết liên tịch số 04, ngày 16/11/1985 “về việc tăng cường phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trong thanh niên”.

Vào ngày 07/01/1998, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 02/1998/CT-TTg “về việc tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay”. Trong chỉ thị có nêu rõ rằng “Các cơ quan của Đảng, ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân, Trung ương Hội Luật gia và các thành viên khác của Mặt trận phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Chính phủ tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” và các bộ ban ngành đều tham gia vào công tác PBGDPL; Quyết định số 03/1998/QĐ-TTg về việc ban hành kế hoạch triển khai công tác phổ biến, GDPL từ năm 1998 đến năm 2002 và thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Hai văn bản quy phạm pháp luật này là cơ sở pháp lý quan trọng, tạo điều kiện cho địa phương, các cấp, các bộ ban ngành triển khai công tác phổ biến, GDPL một cách mạnh mẽ và có hiệu quả hơn.

Chính phủ đã cụ thể hóa các hoạt động PBGDPL qua việc ban hành các quyết định mới như: Quyết định số 1067/QĐ-TTg phê duyệt Dự án xây dựng và quản lý “Tủ sách pháp luật” ở xã, phường, thị trấn được Thủ tướng Chính phủ đã ban hành vào ngày 25/11/1998. Để thực hiện Quyết định 1067/QĐ-TTg, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Chỉ thị số 01/1999/CT-BTP, ngày 28/01/1999 về việc triển khai Dự án xây dựng và quản lý “Tủ sách pháp luật” ở xã, phường, thị trấn; Thông tư số 05/TTLT-TC-TP, ngày 28/01/1999 thông tư liên ngành Tài chính, Tư pháp hướng dẫn thực hiện Dự án xây dựng và quản lý “Tủ sách pháp luật” ở xã, phường, thị trấn; cơ sở pháp lý về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng, địa bàn đặc thù đã được xây dựng để đáp ứng yêu cầu công tác này trong thời kỳ mới.

Tiếp sau đó, vào ngày 16/12/2004 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, Nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010 (Chương trình 212) và Quyết định số 28/2006/QĐ-TTg, ngày 28/01/2006 phê duyệt 4 Đề án chi tiết thuộc Chương

trình 212. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 63/2005/TT-BTC, ngày 05/8/2005 hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thể hiện sự quan tâm, tạo điều kiện của Nhà nước về cơ sở vật chất cho công tác phổ biến, GDPL. Ngày 12/3/2008, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012. Mục tiêu cụ thể của Chương trình là đến hết năm 2012, từ 80 - 90% người dân trên toàn quốc được tuyên truyền pháp luật chung và các văn bản pháp luật chuyên ngành liên quan đến từng nhóm dân cư theo các địa bàn và đối tượng khác nhau; 95% người sử dụng lao động được tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp; 70% người lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động; 95% thanh thiếu niên được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan trực tiếp tới đối tượng này. Chương trình cụ thể gồm các nội dung sau:

*Một là, chú trọng tuyên truyền pháp luật về hội nhập kinh tế quốc tế; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; an toàn giao thông:* Chương trình tập trung tuyên truyền, phổ biến, GDPL cho sáu nhóm đối tượng gồm: Cán bộ, công chức, viên chức; người dân thành phố, người dân nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang; thanh thiếu niên; người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp; người nước ngoài ở Việt Nam và người Việt Nam ở nước ngoài. Tập trung tuyên truyền văn bản pháp luật liên quan trực tiếp liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống các tệ nạn xã hội; an toàn giao thông; vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở...

*Hai là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, GDPL:* Để công tác giáo dục, phổ biến pháp luật đạt hiệu quả cao, cần củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, GDPL các cấp bằng cách định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ phổ biến, GDPL. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về ngoại ngữ và tiếng dân tộc cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, GDPL tại những địa bàn liên quan.

*Ba là, đổi mới các hình thức, biện pháp phổ biến, GDPL:* Đó cũng là một

trong các giải pháp của chương trình. Theo đó, đa dạng hoá các hình thức phổ biến, GDPL, triển khai trên diện rộng những hình thức mới đang phát huy hiệu quả trên thực tế. Nâng cao chất lượng dạy và học pháp luật trong nhà trường ở các cấp học và trình độ đào tạo theo hướng nâng cao tính chủ động, tích cực của học sinh, sinh viên và tính thực tiễn trong bài giảng của giáo viên. Đồng thời, tích cực huy động sức mạnh và lợi thế sẵn có của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc phổ biến, GDPL. Phát huy vai trò của hoạt động hoà giải ở cơ sở trong tuyên truyền, phổ biến, GDPL; tăng cường kết hợp phổ biến, GDPL với trợ giúp pháp lý lưu động cho các xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

Đặc biệt, ngày 26/11/2010, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 2160/QĐ- TTg về phê duyệt Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2011- 2015 đã góp phần tăng cường cơ chế trong quá trình triển khai thực hiện công tác phổ biến pháp luật đối với thanh niên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2012 Chính phủ Ban hành Chương trình hành “Thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016.” Chương trình cụ thể như sau:

Đồng thời, căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 Quốc hội ban hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật Luật số: 14/2012/QH1 vào ngày 20/6/2012. Luật quy định về quyền được thông tin về pháp luật và trách nhiệm tìm hiểu, học tập pháp luật của công dân; nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền và các điều kiện bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Như vậy, Đảng và Nhà nước đã xác định rõ công tác phổ biến, GDPL là bộ phận không thể thiếu trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng; trong đó xác định vai trò

quan trọng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công tác phối hợp với các ngành chức năng của Nhà nước để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, GDPL đối với thanh niên.

### ***3.1.2. Quan điểm giáo dục pháp luật đối với thanh niên thành phố Đà Nẵng hiện nay***

Thanh niên là tương lai của đất nước, là lực lượng xã hội hùng hậu, có tiềm năng to lớn, xung kích trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đào tạo, bồi dưỡng và phát huy thanh niên là trách nhiệm của Nhà nước, gia đình và xã hội. Vì vậy Nhà nước có chính sách tạo điều kiện cho thanh niên học tập, lao động, giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ, bồi dưỡng về đạo đức, truyền thống dân tộc, ý thức công dân, ý chí vươn lên phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân có trách nhiệm góp phần tích cực vào việc chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng và phát huy vai trò của thanh niên. [33, tr.3].

Trong Luật Thanh niên năm 2005 chỉ rõ trách nhiệm của nhà nước, gia đình và xã hội đối với thanh niên là “Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm cho thanh niên được giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, truyền thống yêu nước, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa”. Bên cạnh đó, Nghị quyết số 25-NQ/TU, ngày 25/7/2008 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xác định mục tiêu “Tiếp tục xây dựng thế hệ thanh niên Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc;... có đạo đức cách mạng, ý thức chấp hành pháp luật, sống có văn hóa, ý cộng đồng;...”, đồng thời đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để đạt được mục tiêu này là tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân; đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục trong đó có nội dung, phương pháp giáo dục đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thanh niên Đà Nẵng chiếm hơn 35% lực lượng lao động toàn thành phố, là nguồn nhân lực lớn, dồi dào cho sự phát triển của thành phố, đã và đang có những đóng góp tích cực trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước ta về công tác thanh niên, nhất là quan điểm “xây dựng thế hệ thanh niên Việt Nam có ý thức chấp hành pháp luật...”.

Trong những năm qua, Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng đã thường xuyên quan tâm đến công tác GDPL cho Nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XII đã xác định: “Coi trọng giáo dục phổ biến pháp luật; công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật cần được đổi mới để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng kỷ cương, trật tự xã hội của mỗi người dân...” [48, tr.70].

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XXI cũng nêu rõ:

Quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh quốc gia, các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra “điểm nóng”. Tiếp tục củng cố thể trận an ninh nhân dân, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong đấu tranh phòng, chống tội phạm; tăng cường đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm và đẩy lùi tệ nạn xã hội. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm chế và giảm dần tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011-2015 phê duyệt kèm theo Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án 2160), ngày 13/5/2011, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 4019/QĐ-UBND kèm theo Kế hoạch triển khai Đề án 2160 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Nội dung cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, hoàn thiện thể chế về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên;

Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các quận, huyện tham mưu, giúp UBND cùng cấp xây dựng, ban hành các văn bản, chính sách, chương trình, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật theo giai đoạn, hàng năm; chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể xây dựng, ban hành văn bản phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: chủ trì, phối hợp với các ngành

liên quan tham mưu cho UBND thành phố ban hành theo thẩm quyền các văn bản tăng cường quản lý hoạt động vui chơi giải trí (game, vũ trường, phim ảnh ...), tạo môi trường học tập, vui chơi lành mạnh cho thanh thiếu niên; Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, UBND các quận, huyện ký kết và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên theo ngành, lĩnh vực, đối tượng ở địa phương.

*Thứ hai*, tăng cường trách nhiệm của sở, ngành, đoàn thể, quận, huyện trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên

Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, UBND các quận, huyện chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và cơ quan, đơn vị ở địa phương thuộc phạm vi quản lý của mình tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật: triển khai các phong trào học tập pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc giáo dục ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên (bộ phận pháp chế của các cơ quan có trách nhiệm tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ này; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên trong việc xây dựng, đánh giá gia đình văn hóa; Đề nghị Thành Đoàn Đà Nẵng, Hội Liên hiệp Thanh niên thành phố: tăng cường công tác chỉ đạo phổ biến, giáo dục pháp luật, đưa giáo dục pháp luật vào nội dung sinh hoạt của các cấp bộ Đoàn, Hội, cụ thể hóa trong các phong trào thanh thiếu niên và hoạt động của tổ chức thanh niên do Đoàn làm nòng cốt.

*Thứ ba*, tổ chức điều tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm đánh giá thực trạng, xây dựng nội dung và biện pháp tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với nhiệm vụ của địa phương và yêu cầu của thanh thiếu niên

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức khảo sát, điều tra đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của các nhóm thanh thiếu niên và nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật của thanh thiếu niên tại các địa phương chọn điểm; tổng hợp kết quả, đánh giá thực trạng chung và tham mưu cho UBND thành phố biện pháp tổ chức thực hiện, quản lý công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương và tổng hợp, báo cáo gửi Bộ Tư pháp về vấn

đề này; Các sở, ban, ngành: tổ chức điều tra, khảo sát đánh giá thực trạng, xây dựng biện pháp giáo dục, tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên trong phạm vi quản lý của ngành mình và gửi báo cáo đánh giá kết quả về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố; Đề nghị Thành Đoàn Đà Nẵng: chủ trì, phối hợp các cơ quan chức năng rà soát, khảo sát, đánh giá lực lượng cán bộ Đoàn tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật để xây dựng biện pháp củng cố, nâng cao năng lực, chất lượng.

*Thứ tư*, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm trang bị kiến thức pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên

Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú. UBND thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với từng đối tượng thanh thiếu niên và địa bàn cư trú cụ thể; chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, chọn điểm Câu lạc bộ pháp luật, Chi nhánh trợ giúp pháp lý, trung tâm tư vấn pháp luật để củng cố, hỗ trợ hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; biên soạn các tài liệu pháp luật phổ thông ngắn gọn, dễ hiểu, gắn với quyền, nghĩa vụ, học tập, công việc và địa bàn cư trú; chủ trì, phối hợp xây dựng các chương trình, chuyên mục pháp luật trên báo, đài dành cho thanh thiếu niên; Thành Đoàn Đà Nẵng tham gia chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật với thực hiện các cuộc vận động, phong trào, chương trình, kế hoạch, tháng hành động của Đoàn, Đội; tổ chức thi Thanh niên giỏi pháp luật, phát động phong trào đọc sách pháp luật; Hội Liên hiệp Thanh niên thành phố, Hội Sinh viên thành phố dành thời lượng thích hợp, xây dựng chuyên mục pháp luật, chương trình tuyên truyền pháp luật; tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của thanh thiếu niên; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên như Hội Luật gia, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh sẽ hướng dẫn tổ chức Hội các cấp tăng cường vai trò, trách nhiệm trong tuyên truyền, vận động, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên.

Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên vi phạm pháp luật. Hằng năm, Công an thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng,



ban hành kế hoạch cụ thể về phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành mình; chỉ đạo cán bộ, công chức trong khi thi hành công vụ của mình tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên. Công an thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thường xuyên chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật trong các trại giam, trường giáo dưỡng và thanh thiếu niên vi phạm pháp luật thuộc quyền quản lý; UBND các quận, huyện, xã, phường trên địa bàn thành phố chú trọng các biện pháp giúp đỡ thanh thiếu niên vi phạm pháp luật tái hòa nhập tốt với cộng đồng; tạo điều kiện về việc làm đối với thanh thiếu niên trở về hòa nhập cộng đồng, tổ chức tuyên truyền nếp sống văn hóa gắn với làm theo pháp luật nhằm phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, tái vi phạm pháp luật; làm tốt công tác dân số và gia đình, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong các gia đình, các cặp vợ chồng ở độ tuổi thanh niên; tổ chức ký cam kết thanh thiếu niên không vi phạm pháp luật, gia đình không có thành viên vi phạm pháp luật.

Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên lao động ở nước ngoài. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của mình bồi dưỡng kiến thức pháp luật trong chương trình bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho lao động thanh niên trước khi đi làm việc ở nước ngoài, đảm bảo cho người lao động được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật của Việt Nam và nước sở tại. Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: tổ chức biên soạn, đăng tải các ấn phẩm pháp luật, chuyên mục giải đáp pháp luật, giới thiệu pháp luật cho thanh niên trên trang thông tin điện tử của ngành mình.

*Thứ năm*, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức pháp luật mới, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao năng lực cho người thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong độ tuổi thanh niên và đội ngũ cán bộ Đoàn tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật

Các sở, ban, ngành chủ trì, phối hợp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật mới cho người thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên

thuộc phạm vi quản lý của mình; Thành đoàn Đà Nẵng chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, sở, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho cán bộ Đoàn tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan chức năng, UBND các quận, huyện, xã, phường triển khai hoạt động bồi dưỡng, tập huấn cho báo cáo viên pháp luật các cấp, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn; hỗ trợ tổ chức Đoàn Thanh niên củng cố, bồi dưỡng năng lực cho cán bộ Đoàn tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.

Để tạo sự chuyển biến rõ rệt về ý thức pháp luật của thanh thiếu niên, thành phố Đà Nẵng đang tích cực nâng cao nhận thức, hành động, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội trong việc giáo dục thanh thiếu niên chấp hành pháp luật. Bồi dưỡng chuyên môn pháp lý và nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao năng lực, chất lượng của người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và cán bộ Đoàn tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên.

### **3.2. Giải pháp nhằm tăng cường giáo dục pháp luật đối với thanh niên tại thành phố Đà Nẵng**

#### ***3.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền***

Các cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức kinh tế thực hiện công tác phổ biến, GDPL. Bảo đảm mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đều được phổ biến kịp thời, đầy đủ đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là trong thanh niên. Cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền triển khai, thực hiện công tác phổ biến, GDPL với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp với từng đối tượng khác nhau. Xây dựng kế hoạch, chương trình phổ biến, GDPL sát với tình hình thực tế của các địa phương, đơn vị đáp ứng yêu cầu của từng thời kỳ. Bên cạnh đó, các cấp ủy đảng, chính quyền phải thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ làm công tác thanh niên học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt. Mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định học tập pháp luật là nhiệm vụ thường xuyên, là một trong những tiêu chuẩn đánh giá cán bộ, đảng viên. Hơn nữa mỗi cán bộ, đảng viên thực sự là những "tấm gương" trong việc học tập và chấp hành pháp

luật, góp phần nâng cao ý thức pháp luật của Nhân dân, trong đó có thanh niên.

- Hội đồng nhân dân các cấp có vị trí và vai trò rất quan trọng trong công tác GDPL và đưa pháp luật đến với mỗi người dân; từng bước phải nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của HĐND trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động GDPL, đưa pháp luật vào cuộc sống, xem đây là một phần không thể thiếu trong nghị quyết về các phương hướng đảm bảo thi hành hiến pháp, pháp luật. HĐND cũng cần làm tốt việc giám sát đối với công tác phổ biến, GDPL ở địa phương, nhất là GDPL cho thanh niên.

- Ủy ban nhân dân thành phố cần chủ động xây dựng kế hoạch phổ biến, GDPL trước khi trình HĐND thành phố tại kỳ họp gần nhất. UBND cấp huyện, cấp xã cần dựa trên cơ sở kế hoạch và sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBND thành phố để xây dựng kế hoạch phổ biến, GDPL của cấp mình sao cho phù hợp với đặc điểm của từng địa phương và trình ra HĐND cùng cấp tại kỳ họp đầu tiên mỗi năm. Kế hoạch phổ biến, GDPL của UBND các cấp cần xác định rõ nội dung, hình thức, phương pháp GDPL cụ thể và nâng ngân sách chi cho công tác này; quan tâm chọn cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, GDPL ở địa phương mình, đồng thời có chế độ thoả đáng đối với đội ngũ này để họ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### ***3.2.2. Đổi mới nội dung giáo dục pháp luật nâng cao trình độ dân trí và tri thức pháp lý đối với thanh niên***

Qua thực tiễn cho thấy ở thành phố Đà Nẵng, một trong những nguyên nhân của việc vi phạm pháp luật là do thanh niên thiếu kiến thức, thiếu hiểu biết về pháp luật. Vì vậy, việc đổi mới, mở rộng nội dung GDPL nâng cao trình độ dân trí và trình độ pháp lý cho thanh niên là một đòi hỏi cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Để đổi mới nội dung GDPL nâng cao trình độ dân trí và trình độ pháp lý cho thanh niên cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

*Một là*, xác định nội dung GDPL cho thanh niên là yếu tố quan trọng để thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi cho thanh niên tự giác tuân thủ pháp luật, sử dụng đúng đắn quyền và nghĩa vụ pháp lý trong những tình huống pháp luật cụ thể của cuộc sống, lao động, học tập và công tác. Lựa chọn các nội dung tuyên truyền,

GDPL phù hợp đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu pháp luật của thanh niên. Các nội dung GDPL luôn được đổi mới, sáng tạo nhằm phù hợp với từng đối tượng thanh niên trên từng địa bàn cụ thể như:

- *Đối với thanh niên cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, lao động trong các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp:* Tập trung tuyên truyền những văn bản pháp luật về quyền, nghĩa vụ, nhiệm vụ chấp hành pháp luật; Luật công chức; Luật thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí; Pháp luật về lao động, Bảo hiểm, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động; đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện cải cách hành chính, chế độ một cửa trong công tác tiếp dân.

- *Đối với thanh niên học sinh, sinh viên:* Tập trung tuyên truyền Luật giáo dục; Luật Giao thông đường bộ; Luật hôn nhân và gia đình; Pháp luật về phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; các cơ chế, chính sách đãi ngộ của Nhà nước dành cho đối tượng HSSV.

- *Đối với thanh niên khối lực lượng vũ trang:* Tập trung tuyên truyền Luật công chức; Luật phòng chống tham nhũng; Luật Quốc phòng; Luật an ninh quốc gia; các chính sách của Đảng và Nhà nước về dân tộc tôn giáo...; giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong khi thi hành công vụ nhất là trong việc tiếp xúc, giải quyết các công việc của Nhân dân.

- *Đối với thanh niên đô thị:* Tập trung tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ; Luật Môi trường, Luật di sản văn hoá...

- *Đối với đối tượng thanh niên nông thôn:* Tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân; vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện quy chế dân chủ và phát hiện tham nhũng, lãng phí, vi phạm pháp luật; công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình; công tác giải phóng mặt bằng, nhằm vận động Nhân dân tự nguyện hiến đất để xây dựng các công trình, hạng mục phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới.

- *Đối với thanh niên vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo, dân tộc thiểu số:* Chú trọng tuyên truyền, phổ biến GDPL như: Luật biên giới quốc gia, Luật biển Việt Nam, các chính sách của Đảng và Nhà nước về dân tộc, tôn giáo; các quy định về chính sách ưu tiên phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xóa bỏ

những hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan; công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình...

- *Đối với đối tượng nữ thanh niên*: Đã chú trọng tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội; Luật hôn nhân và gia đình; Luật Bình đẳng giới; những kiến thức bảo vệ trước các nguy cơ xâm phạm danh dự, nhân phẩm...

*Hai là*, đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 16-10-2003 của Bộ Chính trị khóa IX “Về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, tạo môi trường, điều kiện học tập cho thanh niên, động viên thanh niên hăng say học tập, hình thành nhu cầu học tập trong mỗi người, mỗi gia đình; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập tại các trung tâm học tập cộng đồng xã, phường; thường xuyên mở các lớp đào tạo bồi dưỡng, huấn luyện kỹ thuật, rèn luyện kỹ năng thực hành tại chỗ cho thanh niên, thông qua đó tiến hành tuyên truyền, phổ biến, GDPL cho thanh niên.

*Ba là*, phát huy hơn nữa vai trò của các đoàn thể, các Hội nghề nghiệp như: Hội nông dân, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội khuyến học... trong việc phổ biến, GDPL đến các hội viên, đoàn viên của mình, làm cho mỗi đoàn thể là một trường học, mỗi cán bộ, đảng viên là một giáo viên, tuyên truyền viên và mỗi đoàn viên, thanh niên là một học viên tích cực.

### ***3.2.3. Tăng cường đổi mới, đa dạng hoá các hình thức và phương thức giáo dục pháp luật đối với thanh niên***

Để triển khai có hiệu quả công tác phổ biến, GDPL cho thanh niên thành phố Đà Nẵng, trong thời gian tới cần phải tiếp tục đổi mới, đa dạng hoá các hình thức, phương thức GDPL cho thanh niên, cụ thể như sau:

*Một là, tăng cường phổ biến, GDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng*: Trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay, các phương tiện thông tin có vị trí quan trọng, có tính chất chi phối đời sống tinh thần của xã hội và góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Để GDPL cho thanh niên Đà Nẵng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng có hiệu quả, cần phải tăng cường thời lượng phát sóng các

chuyên mục như: “Nhịp sống trẻ”, “Pháp luật và đời sống”, “Hộp thư truyền hình”, “Vi an ninh Tổ Quốc”... trên Đài Phát thanh & Truyền hình thành phố và Báo Đà Nẵng, trên hệ thống loa truyền thanh của các xã, phường, thị trấn. Bên cạnh đó, cần phải tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng một đội ngũ phóng viên, phát thanh viên có kiến thức pháp luật và có bản lĩnh chính trị vững vàng để tham gia vào công tác phổ biến, GDPL. Tăng cường hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa các Đài phát thanh - truyền hình với các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong thành phố, đặc biệt là với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác phổ biến, GDPL cho cán bộ, Nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng.

*Hai là, tăng cường GDPL thông qua hình thức tuyên truyền miệng:* Đây là hình thức mà chủ thể GDPL truyền đạt trực tiếp đến người nghe về một nội dung, một đề tài pháp luật nào đó nhằm giúp người nghe hiểu và nâng cao ý thức pháp luật, từ đó thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình được pháp luật quy định. Hiệu quả GDPL thông qua hình thức tuyên truyền miệng là khá cao. Tuy nhiên, điều này còn phụ thuộc vào sự hiểu biết pháp luật, kỹ năng truyền đạt của báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật. Ngoài ra, hình thức này còn đòi hỏi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật phải thật sự tâm huyết, trách nhiệm, say mê với công việc.

Để nâng cao chất lượng của công tác tuyên truyền miệng, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cần thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tuyên truyền. Trước khi tuyên truyền, báo cáo viên phải biên soạn đề cương chi tiết, chuẩn bị tốt các tài liệu tuyên truyền, tài liệu phát cho các đối tượng nghe; trong khi tuyên truyền, báo cáo viên cần đặc biệt coi trọng phát huy tối đa việc sử dụng các hình ảnh minh họa, tranh ảnh trực quan, lấy các dẫn chứng minh họa... giúp thanh niên tiếp thu tốt hơn các nội dung pháp luật cần tuyên truyền, đồng thời tránh sự nhầm lẫn trong quá trình tiếp nhận tuyên truyền.

*Ba là, tăng cường GDPL cho thanh niên thông qua các phong trào quần chúng:* Phong trào quần chúng ở đây được hiểu là hoạt động chính trị, văn hoá, xã hội lôi cuốn được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội thành phố Đà Nẵng đã phối hợp với cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương lồng ghép các nội dung tuyên truyền pháp

luật vào các hoạt động phong trào quần chúng rất có hiệu quả như: phong trào đền ơn đáp nghĩa, xoá đói giảm nghèo, phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào thi đua xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, phong trào thanh niên xây dựng nông thôn mới, phong trào giữ gìn trật tự an toàn giao thông... Thông qua đó, đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh niên.

*Bốn là, thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trong thanh niên:* Thi tìm hiểu pháp luật là một hình thức chuyển tải những nội dung pháp luật vào cuộc sống, là hình thức sinh hoạt văn hóa pháp lý có sức hấp dẫn và hiệu quả, cần được quan tâm phát huy trong công tác tuyên truyền, GDPL của các cấp, các ngành ở thành phố Đà Nẵng.

Thông qua các hình thức thi tìm hiểu pháp luật, thanh niên được chủ động tiếp nhận thông tin về pháp luật một cách ngắn gọn, dễ hiểu, tránh được sự cứng nhắc, khô khan, từ đó hiểu biết pháp luật và khả năng áp dụng pháp luật được nâng cao hơn. Bên cạnh đó, kiến thức, kỹ năng tuyên truyền pháp luật của đội ngũ cán bộ với vai trò là người tổ chức cũng được củng cố, nhờ vậy mà pháp luật dễ đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả tốt hơn. Trong thời gian tới, các cấp, các ngành ở thành phố Đà Nẵng cần tổ chức nhiều hơn các cuộc thi tìm hiểu pháp luật với hình thức thi viết, thi sân khấu hóa về một lĩnh vực pháp luật nhất định, tạo môi trường tốt cho thanh niên có điều kiện tìm hiểu sâu về pháp luật, nhất là các văn bản luật mới ban hành.

*Năm là, tăng cường chỉ đạo xây dựng các câu lạc bộ pháp luật:* Câu lạc bộ pháp luật được xác định là một hình thức GDPL có hiệu quả. Thực tiễn những năm qua, mặc dù số lượng câu lạc bộ pháp luật được thành lập chưa nhiều, nhưng tác dụng và hiệu quả tích cực của mô hình này được khẳng định trước hết vì câu lạc bộ là nơi quy tụ, tập hợp đông đảo thanh niên tham gia nhằm giao lưu, học hỏi, tạo diễn đàn, sân chơi bổ ích và lành mạnh để cùng trao đổi, nắm bắt kiến thức pháp luật và vận dụng pháp luật trong cuộc sống.

Thông qua hoạt động của câu lạc bộ pháp luật, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi và kịp thời. Từ đó, giúp thanh niên nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và tự giác

chấp hành pháp luật, đưa pháp luật trở thành thói quen trong ứng xử hằng ngày. Câu lạc bộ còn tạo điều kiện để mỗi thanh niên trở thành một tuyên truyền viên pháp luật, tích cực vận động người thân trong gia đình, địa bàn mình cư trú chấp hành pháp luật, góp phần vào phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Để các câu lạc bộ hoạt động có hiệu quả, bên cạnh nội dung hoạt động phù hợp, sự nhiệt tình của các thành viên, vấn đề kinh phí... thì sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện của các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể là một trong những yếu tố không thể thiếu được.

*Sáu là, tăng cường việc GDPL thông qua hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý:* Thực tiễn công tác GDPL thông qua hoạt động tư vấn pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cho thấy chủ yếu người dân sống ở thành thị là được hưởng hoạt động tư vấn pháp luật của luật sư, còn người dân sống ở nông thôn hầu như chưa được thụ hưởng hoạt động tư vấn pháp luật. Vì vậy, tác dụng GDPL của luật sư đối với đối tượng này còn rất hạn chế, trong khi nhu cầu được tư vấn và trợ giúp qua hình thức này của thanh niên cũng không phải là nhỏ.

Để tăng cường GDPL thông qua hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý ở thành phố Đà Nẵng cần phải có một số biện pháp sau:

- Chính quyền các cấp cần tính đến việc hỗ trợ điều kiện hoạt động cho các đoàn luật sư, các văn phòng tư vấn, các công ty luật để phát huy tối đa trí tuệ, hiểu biết pháp luật của các luật sư trong việc nâng cao dân trí pháp lý cho thanh niên.

- Có cơ chế khuyến khích các văn phòng luật sư đặt trụ sở làm việc tại các xã, phường, thị trấn trong thành phố tạo điều kiện thuận lợi để người dân và thanh niên sống ở nông thôn được thụ hưởng hoạt động tư vấn pháp luật của luật sư.

- Tuyên truyền, phổ biến Luật luật sư đến từng cơ sở xã, phường để thanh niên hiểu rõ thế nào là luật sư, văn phòng luật sư cũng như ý nghĩa của hoạt động tư vấn pháp luật của luật sư.

- Thường xuyên tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng trợ giúp pháp lý cho những người làm công tác trợ giúp pháp lý như chuyên viên, cộng tác viên trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác này.



- Tăng cường biên chế cho trung tâm trợ giúp pháp lý của thành phố, đồng thời tăng số cộng tác viên trợ giúp pháp lý để đáp ứng yêu cầu trợ giúp pháp lý của người dân.

- Đa dạng hoá các phương thức trợ giúp pháp lý, đẩy mạnh hơn nữa việc phổ biến, GDPL thông qua trợ giúp pháp lý lưu động.

- Các cơ quan, tổ chức có cộng tác viên tham gia vào công tác trợ giúp pháp lý cần tạo điều kiện thuận lợi để những người này hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*Bây là, tăng cường GDPL thông qua hoạt động xét xử đối với các vụ án:*  
GDPL thông qua hoạt động xét xử của toà án có tác động trực tiếp đến đối tượng giáo dục. Thực tiễn ở Đà Nẵng cho thấy nhiều phiên toà lưu động đã được tổ chức xét xử tại các vùng nông thôn, nơi xảy ra vi phạm pháp luật, thu hút được hàng nghìn người tham dự, có không ít gia đình đã huy động tất cả mọi thành viên cùng đi xem toà án xét xử, từ đó nhận thức về pháp luật của người dân được nâng lên. Thông qua bản án, quyết định đúng người, đúng tội, đúng pháp luật của toà án sẽ có tác dụng GDPL rất lớn, không chỉ với người được áp dụng mà ngay cả những người tham dự phiên toà

*Tám là, khai thác và sử dụng có hiệu quả tủ sách pháp luật:* Cần tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho thanh niên và các tầng lớp Nhân dân địa phương biết về tủ sách pháp luật để họ khai thác, sử dụng, tra cứu các lĩnh vực pháp luật cần thiết. Thường xuyên cập nhật, bổ sung các văn bản pháp luật cần thiết, liên quan trực tiếp đến người dân và thanh niên, nhất là các văn bản pháp luật mới ban hành có liên quan đến đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, an ninh trật tự vào trong tủ sách pháp luật. Bố trí tủ sách pháp luật xã, phường ở những địa điểm thuận tiện cho việc đi lại, có điều kiện cơ sở vật chất tốt, thoáng mát phục vụ việc tra cứu của các tầng lớp Nhân dân và thanh niên.

*Chín là, tăng cường GDPL thông qua hoạt động “Ngày Pháp Luật”*

“Ngày pháp luật” được tổ chức định kỳ mỗi tháng một lần. Tùy theo tình hình, điều kiện cụ thể, từng Sở, ngành, đoàn thể, quận, huyện, xã, phường, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, các đơn vị kinh tế chọn một ngày trong tháng làm “Ngày pháp luật” cho phù hợp, thống nhất của đơn vị, địa phương mình để phổ biến

các chính sách, văn bản pháp luật.

Quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2008 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai thực hiện Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ; kết hợp với việc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2008 - 2012 (ban hành theo Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng). Nhằm mục đích phổ biến kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người sử dụng lao động và các tầng lớp nhân dân, nhằm giúp các đối tượng này nắm vững và thực hiện tốt những quy định của pháp luật.

Như vậy, mỗi hình thức GDPL cho thanh niên đều có những ưu điểm và hạn chế nhất định. Lựa chọn hình thức nào trong số các hình thức đó để tăng cường và nâng cao hiệu quả GDPL cho thanh niên thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay là một vấn đề đặc biệt quan trọng. Với đối tượng GDPL là thanh niên ở thành phố Đà Nẵng, tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể, có thể sử dụng từng hình thức hoặc kết hợp các hình thức sao cho đem lại hiệu quả cao nhất trong công tác GDPL cho thanh niên.

#### ***3.2.4. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục pháp luật với tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức lối sống đối với thanh niên***

Giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức lối sống cho thanh niên là một nội dung đặc biệt quan trọng trong công tác giáo dục của tổ chức Đoàn, nhằm nâng cao nhận thức chính trị, giúp thanh niên sống có bản lĩnh, có lý tưởng cách mạng, có ước mơ và hoài bão cao đẹp. Việc kết hợp các hình thức giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức lối sống với hình thức GDPL có tác dụng lớn đối với kết quả GDPL cho

thanh niên. Để công tác GDPL kết hợp với công tác giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức lối sống cho thanh niên đạt hiệu quả cao, các cấp, các ngành cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác GDPL trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng; nâng cao chất lượng, gắn kết hài hòa các nội dung và mục đích tuyên truyền, giáo dục cho thanh niên; đẩy mạnh giáo dục các giá trị truyền thống cho thanh niên.

Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phải phù hợp với tâm lý, nguyện vọng của thanh niên, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, động viên tuổi trẻ học tập, lao động và rèn luyện. Cần đẩy mạnh duy trì, mở rộng các sân chơi, tụ điểm văn hóa của thanh niên. Trong đó, phát huy hiệu quả công tác GDPL tại các lễ hội dân gian của đồng bào các dân tộc thiểu số, là nơi tập trung đông người, đông thanh niên tham gia. Thông qua các hoạt động, sinh hoạt cộng đồng như vậy, công tác tuyên truyền, GDPL sẽ thuận lợi hơn, thu hút, tập hợp được đông đảo thanh niên, góp phần nâng cao nhận thức về pháp luật cho Nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng, đồng thời tiết kiệm được thời gian, công sức và kinh phí so với việc tổ chức các hoạt động GDPL riêng biệt.

### ***3.2.5. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật đối với thanh niên đặc thù, có nguy cơ cao về vi phạm pháp luật***

Các cấp uỷ Đảng, chính quyền và các đoàn thể cần quan tâm đặc biệt đến công tác phổ biến, GDPL đối với thanh niên đặc thù, như: thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên đường phố, thanh niên làm việc xa nhà, thanh niên trong các trường giáo dưỡng, trung tâm giáo dục, trung tâm cai nghiện, thanh niên mãn hạn tù trở về địa phương... Đây là các đối tượng thanh niên dễ bị lôi kéo, dụ dỗ, kích động vi phạm pháp luật; các cấp bộ Đoàn cần phối hợp chặt chẽ với nhà trường, gia đình, xã hội trong việc giáo dục, ngăn chặn, giúp đỡ thanh niên chấp hành pháp luật và các quy định của Nhà nước, cụ thể là:

- Đối với thanh niên dân tộc thiểu số cần giáo dục dần dần, từng bước một, cho họ thấy quyền lợi khi chấp hành nghiêm pháp luật, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các hình thức kỷ luật, xử phạt của pháp luật khi họ làm trái pháp luật.

- Đối với thanh niên có nguy cơ cao vi phạm pháp luật như thanh niên

đường phố, thanh niên làm việc xa nhà: cần lập danh sách, phân công cán bộ phụ trách, giúp đỡ, gần gũi, tiếp cận, lắng nghe và phản ánh lại để giải quyết những nhu cầu, lợi ích chính đáng của thanh niên; cần tuyên truyền, vận động, thuyết phục đưa các thanh niên này vào hoạt động trong tổ chức Đoàn, Hội, các câu lạc bộ, đội nhóm thanh niên theo sở thích nghề nghiệp thông qua các hoạt động giáo dục lành mạnh để xây dựng ý thức công dân cho thanh niên.

- Đối với thanh niên trong các trường giáo dưỡng, trung tâm giáo dục, trung tâm cai nghiện, thanh niên mãn hạn tù trở về địa phương: Cần quan tâm, chia sẻ, cảm thông, gần gũi, tạo điều kiện để thanh niên tái hoà nhập cộng đồng; phối hợp với cấp uỷ, chính quyền các tổ chức đoàn thể, kinh tế, xã hội tại địa phương tạo công việc giúp họ làm kinh tế, lao động sản xuất, ổn định cuộc sống.

### ***3.2.6. Nâng cao trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác giáo dục pháp luật đối với thanh niên***

Hiệu quả của công tác GDPL cho thanh niên phụ thuộc rất nhiều vào trình độ năng lực và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác GDPL. Để nâng cao trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác GDPL cho thanh niên, cần tập trung làm tốt những vấn đề sau:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên truyền, phổ biến, GDPL cho các tầng lớp Nhân dân nói chung và cho thanh niên nói riêng; tăng cường học tập, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi bộ nhằm kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống trong đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

- Thường xuyên tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức về pháp luật cho báo cáo viên, tuyên truyền viên; cung cấp tài liệu cần thiết cho lực lượng tham gia công tác GDPL; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật do địa phương, đơn vị

quản lý; kiện toàn, đổi mới tổ chức và hoạt động của đội ngũ làm công tác GDPL cho thanh niên theo hướng đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng. Hàng năm, tổ chức các cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về một số ngành luật cụ thể như: Luật thanh niên, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật đất đai, Luật hôn nhân và gia đình, Luật lao động... nhằm nâng cao trình độ năng lực pháp luật cho đội ngũ này.

- Tăng cường định hướng, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, cổng thông tin điện tử, bản thông tin nội bộ của các ngành, địa phương... thực hiện các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật. Bởi đây là nguồn thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhanh, hiệu quả, sâu rộng tới các đối tượng thanh niên.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân ở các trường phổ thông trong thành phố. Những kiến thức pháp luật học được trong các trường học sẽ là những hành trang pháp lý cần thiết để thanh niên tự tin bước vào đời. Tuy nhiên, trình độ pháp lý và phương pháp giảng dạy pháp luật của giáo viên giảng dạy giáo dục công dân trong hệ thống các trường phổ thông ở thành phố Đà Nẵng còn chưa theo kịp với sự phát triển của thành phố. Để nâng cao trình độ năng lực pháp lý cho đội ngũ giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân, Sở Giáo dục & Đào tạo thành phố Đà Nẵng cần xây dựng chương trình chuẩn về kiến thức pháp luật cho giáo viên dạy môn giáo dục công dân trong các trường phổ thông làm cơ sở cho việc đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ năng lực pháp lý cho đội ngũ giáo viên.

- Nâng cao trình độ năng lực pháp lý và phẩm chất đạo đức cho đội ngũ thẩm phán, kiểm sát viên, chuyên viên trợ giúp pháp lý... thông qua hoạt động của những chủ thể này có thể tác động tích cực hoặc tiêu cực đến đối tượng GDPL. Chẳng hạn, với những bản án, quyết định đúng người, đúng tội, đúng pháp luật sẽ có tác dụng tích cực hoặc tiêu cực đến đối tượng giáo dục.

### ***3.2.7. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục pháp luật đối với thanh niên***

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là trường học XHCN của thanh niên; đại diện

chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tuổi trẻ; là lực lượng xung kích cách mạng, là đội dự bị tin cậy của Đảng nên Đoàn có trách nhiệm tuyên truyền và vận động thanh niên và quần chúng Nhân dân hình thành thói quen, nếp sống và ý thức sống, làm việc theo pháp luật; kiên quyết đấu tranh xoá bỏ tập tục, lệ làng và phong tục tập quán lạc hậu, vận động thanh niên gương mẫu thực hiện và vận động người thân, gia đình gương mẫu tuân thủ những quy định pháp luật trong cuộc sống hằng ngày; tổ chức cho thanh niên tham gia các phong trào tuyên truyền và vận động thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Các cấp bộ Đoàn luôn xác định phổ biến, GDPL cho thanh niên là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng trong công tác giáo dục của Đoàn và là việc làm thường xuyên, liên tục trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho ĐVTN. Để tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Đà Nẵng thật sự là hạt nhân nòng cốt, chủ thể tuyên truyền, phổ biến GDPL có hiệu quả cho thanh niên, cần tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

- Mỗi cán bộ đoàn đều phải xác định rõ việc học tập, nghiên cứu để nâng cao kiến thức pháp luật, có ý thức tôn trọng và tự giác xử sự theo yêu cầu của pháp luật; bản thân cán bộ phải làm gương trong thực thi pháp luật. Như vậy, mới có kinh nghiệm, khả năng truyền tải sâu sắc những kiến thức pháp luật đến các đối tượng thanh niên.

- Thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn về kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, GDPL cho cán bộ đoàn các cấp, tổ chức các hội thi tuyên truyền viên pháp luật giỏi để tạo ra các diễn đàn, sân chơi cho đội ngũ cán bộ đoàn trao đổi về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trau dồi kiến thức, kinh nghiệm về tuyên truyền, GDPL cho thanh niên.

- Các cấp bộ Đoàn và cán bộ làm công tác phổ biến, GDPL cần phải tuyên truyền giáo dục để các đối tượng thanh niên nhận thức sâu sắc về vai trò quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội nói chung và bản thân thanh niên nói riêng, về các quyền lợi và nghĩa vụ của họ đã được pháp luật ghi nhận và bảo vệ.

- Làm tốt công tác lãnh đạo, định hướng, để thanh niên nhận thức được ý nghĩa, tác dụng của việc tìm hiểu pháp luật, từ đó tự giác tìm đọc, nghiên cứu các

văn bản pháp luật phục vụ thiết thực cuộc sống của mình thông qua tìm đọc ở các thư viện, tủ sách pháp luật, trên internet, truyền hình,... đẩy mạnh phong trào tự tìm hiểu pháp luật trong thanh niên. Tổ chức Đoàn phải đóng vai trò là người hướng dẫn, tạo điều kiện cho thanh niên tự giáo dục với phương châm “Người chưa biết hỏi người biết, mỗi đoàn viên, mỗi thanh niên là một tuyên truyền viên pháp luật tích cực trong cộng đồng”.

- Cán bộ đoàn các cấp phải thực sự là người gương mẫu trong chấp hành pháp luật, là bạn đồng hành với thanh niên, giáo dục cho thanh niên kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, kỹ năng xử lý những tình huống trong cuộc sống như: kỹ năng biết từ chối khi bị lôi kéo vào những tình huống vi phạm pháp luật, đạo đức; kỹ năng chia sẻ thông tin; kỹ năng thực hiện hành vi an toàn...

- Định kỳ rà soát, đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của Đoàn; nâng cao chất lượng, hiệu quả của tổ chức phụ trách triển khai công tác phổ biến, GDPL từ thành phố đến cơ sở theo hướng đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng; lựa chọn, phân công cán bộ có am hiểu nhất định về pháp luật và nghiệp vụ phổ biến, GDPL; ở mỗi xã vùng sâu, vùng xa ít nhất có một tuyên truyền viên pháp luật của Đoàn giỏi tiếng dân tộc, am hiểu phong tục tập quán địa phương.

- Thường xuyên đổi mới về nội dung, hình thức phổ biến, GDPL cho thanh niên: Bên cạnh những nội dung GDPL cơ bản phù hợp với từng đối tượng thanh niên đã thực hiện có hiệu quả trong thời gian vừa qua, cần đẩy mạnh phổ biến những nội dung pháp luật mang tính cấp thiết, bức xúc của xã hội, địa phương, đơn vị. Các nội dung GDPL cần có tính hệ thống, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ tiếp thu, vận dụng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của từng lứa tuổi thanh niên ở từng địa phương, vùng, miền, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên.

Phát huy hiệu quả các hình thức phổ biến, GDPL thông qua các mô hình, đặc biệt là những mô hình tư vấn, trợ giúp pháp lý cho thanh niên; giáo dục giúp đỡ, cảm hoá thanh niên có quá khứ lỗi lầm, thanh niên chậm tiến; trao đổi với thanh niên về các vấn đề pháp luật. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trong tuyên truyền pháp luật cho thanh niên; về hoạt động phổ

biển, GDPL của Đoàn và các vấn đề liên quan đến việc chấp hành pháp luật của thanh niên; mở các chuyên trang, chuyên mục “*Pháp luật với thanh thiếu niên*”; “*Hội thi Pháp Luật*” cho thanh niên công nhân; “*Lắng nghe thanh niên nói về các vấn đề pháp luật*”, “*Hội nghị tuyên truyền về biển đảo*”....; công tác tuyên truyền những mô hình, cá nhân điển hình trong công tác tuyên truyền, GDPL. Hằng năm tổ chức các hội thi, hội diễn, Liên hoan các mô hình GDPL; đẩy mạnh hình thức tuyên truyền chiếu phim lưu động đến với thanh niên vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người. Đẩy mạnh công tác tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác tuyên truyền, GDPL và chấp hành pháp luật làm hạt nhân tích cực nhân rộng trong toàn Đoàn.

### ***3.2.8. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các ngành liên quan trong giáo dục pháp luật đối với thanh niên***

Đây là giải pháp quan trọng nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân, huy động mọi nguồn lực xã hội trong công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên.

Đẩy mạnh chương trình phối hợp công tác giữa Đoàn thanh niên với ngành Tư pháp trong việc tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trong thanh niên; tập huấn kiến thức pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của Đoàn; tổ chức các đội hình thanh niên xung kích tư vấn, tuyên truyền pháp luật tại các xã vùng sâu, vùng xa, các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố; phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Tư pháp biên soạn, biên dịch các loại tờ rơi, tờ gấp, sổ tay pháp luật dưới dạng hỏi đáp pháp luật sang các thứ tiếng dân tộc để tuyên truyền cho các đối tượng thanh niên là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của thành phố; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch thành phố hướng dẫn việc tuyên truyền văn bản pháp luật bằng hình thức thông tin, cổ động, xây dựng các cụm panô, áp phích, bảng tin ở các cụm dân cư; phối hợp với Công an thành phố, Ban An toàn giao thông thành phố và các tổ chức đoàn thể như Liên đoàn Lao động, Hội LHPN, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh thành phố tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, GDPL cho thanh niên, nhất là các ngành luật liên quan trực tiếp đến thanh niên như: Luật Thanh niên, Luật hôn nhân và gia đình, Bộ luật Hình sự, Bộ luật



Dân sự, Pháp lệnh về Dân số... Đẩy mạnh phối hợp với các cơ quan báo chí mở các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật, dành thời lượng nhất định cho việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới cho thanh niên trên báo, đài của thành phố hoặc phát sóng qua hệ thống truyền thanh ở cơ sở, nhất là thanh niên ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc đặc biệt khó khăn.

Thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm chương trình phối hợp công tác tuyên truyền, phổ biến, GDPL cho thanh niên để phát huy kịp thời những kết quả đạt được, cũng như kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

### ***3.2.9. Tăng cường đầu tư, khai thác có hiệu quả các nguồn lực, tạo cơ chế hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục pháp luật đối với thanh niên***

Hoàn chỉnh cơ chế chính sách, xây dựng Quỹ hỗ trợ công tác phổ biến, GDPL, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ cho công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, GDPL trong thanh niên. Chủ động, tích cực xây dựng các đề án, kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên sao cho phù hợp với từng đối tượng, điều kiện từng địa phương, đơn vị, có tính khả thi cao thông qua đó, vận động xã hội hoá và huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các lực lượng xã hội tại địa phương, đơn vị để có nguồn lực kinh phí đầu tư cho các mô hình GDPL của Đoàn; bồi dưỡng, nâng cao trình độ của các cộng tác viên, tuyên truyền viên pháp luật, phục vụ tốt công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của các tầng lớp Nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

## **Kết luận Chương 3**

Tại thực tiễn của thành phố Đà Nẵng có thể rút ra một số quan điểm về bảo đảm GDPL đối với thanh niên và một số giải pháp tăng cường GDPL đối với thanh niên ở thành phố Đà Nẵng:

- Thứ nhất là để tạo sự chuyển biến rõ rệt về ý thức pháp luật của thanh thiếu

niên, thành phố Đà Nẵng đang tích cực nâng cao nhận thức, hành động, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội trong việc giáo dục thanh thiếu niên chấp hành pháp luật. Bồi dưỡng chuyên môn pháp lý và nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao năng lực, chất lượng của người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và cán bộ Đoàn tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên.

- Thứ hai là tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, đổi mới nội dung giáo dục pháp luật nâng cao trình độ dân trí và tri thức pháp lý đối với thanh niên, tăng cường đổi mới, đa dạng hoá các hình thức và phương thức giáo dục pháp luật đối với thanh niên, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục pháp luật với tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức lối sống đối với thanh niên, tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật đối với thanh niên đặc thù, có nguy cơ cao về vi phạm pháp luật, đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các ngành liên quan trong giáo dục pháp luật đối với thanh niên, tăng cường đầu tư, khai thác có hiệu quả các nguồn lực, tạo cơ chế hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục pháp luật đối với thanh niên.

## KẾT LUẬN

Giáo dục pháp luật là một trong những nội dung quan trọng và không thể thiếu trong hoạt động của Nhà nước và xã hội. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang tiến hành đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; trước yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Do đó, GDPL cho Nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đảng và Nhà nước ta, nhằm từng bước nâng cao trình độ hiểu biết cho thanh niên về các lĩnh vực của pháp luật.

Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án về tăng cường công tác phổ biến, GDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên giai đoạn 2011-2015. Do vậy, công tác GDPL cho thanh niên đã có sự chuyển biến tích cực, sự phối kết hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên ngày càng được triển khai có hiệu quả; công tác tổ chức và đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phổ biến, GDPL ngày càng được quan tâm, củng cố, phát huy năng lực, sở trường; các cơ chế, nguồn lực cho công tác tuyên truyền, GDPL cho thanh niên được quan tâm đầu tư; công tác tư vấn pháp luật thường xuyên được tổ chức; nội dung, hình thức phổ biến, GDPL được đa dạng hoá, và thường xuyên đổi mới phù hợp với từng đối tượng thanh niên, ở từng địa bàn cụ thể; một số mô hình tuyên truyền, GDPL đã được triển khai có hiệu quả, bước đầu thu hút sự tham gia của đông đảo thanh niên như: Câu lạc bộ “Tuổi trẻ với pháp luật”, câu lạc bộ “Đội thanh niên xung kích phòng chống các tệ nạn xã hội”, câu lạc bộ “Bạn giúp bạn”, “Đội tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS”, “Câu lạc bộ hôn nhân gia đình”, “Câu lạc bộ gia đình trẻ”, “Đội thanh niên xung kích an ninh”... Những kết quả đó đã góp phần quan trọng trong công tác giáo dục thanh niên, xây dựng lớp thanh niên Đà Nẵng phát triển mọi mặt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức công dân tốt.

Tuy nhiên, bên cạnh sự nỗ lực, cố gắng của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, vẫn còn một số địa phương, đơn vị chưa thật sự quan tâm đến công tác tuyên truyền, GDPL cho các tầng lớp Nhân dân nói chung và cho thanh niên nói riêng nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình nhận thức về pháp luật của thanh niên; những hành vi vi phạm pháp luật của thanh niên do thiếu hiểu biết đang có xu hướng gia tăng, với mức độ vi phạm ngày càng nghiêm trọng. Vì vậy, việc quan tâm GDPL cho thanh niên ở thành phố Đà Nẵng là một nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, trong đó phải kết hợp các hình thức, phương pháp GDPL phù hợp với đặc điểm của mỗi vùng, miền, đối tượng thanh niên.

Thực hiện luận văn Thạc sĩ luật học với đề tài “Giáo dục pháp luật cho thanh niên ở thành phố Đà Nẵng hiện nay”, học viên đã khái quát được cơ sở lý luận, thực tiễn về GDPL cho thanh niên, đánh giá thực trạng công tác GDPL cho thanh niên ở thành phố Đà Nẵng, từ đó đề xuất các quan điểm và giải pháp nhằm bảo đảm GDPL cho thanh niên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, do điều kiện thời gian tìm hiểu, nghiên cứu đề tài có hạn sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, học viên kính mong nhận được sự quan tâm đóng góp ý kiến của các thầy giáo, cô giáo, các bạn đồng nghiệp để đề tài nghiên cứu được hoàn thiện hơn, góp phần xây dựng lớp thanh niên Đà Nẵng phát triển toàn diện.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2008), *Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.*
2. Ban Chấp Hành Đoàn thành phố Đà Nẵng (2013), *Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong thanh thiếu niên năm 2013*, Đà Nẵng.
3. Ban Chấp Hành Đoàn thành phố Đà Nẵng (2014), *Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong thanh thiếu niên năm 2014*, Đà Nẵng.
4. Ban Chấp Hành Đoàn thành phố Đà Nẵng (2013), *Báo cáo Tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên thành phố Đà Nẵng năm 2013*, Đà Nẵng.
5. Ban Chấp Hành Đoàn thành phố Đà Nẵng (2014), *Báo cáo Tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên thành phố Đà Nẵng năm 2014*, Đà Nẵng.
6. Ban Chấp Hành Đoàn thành phố Đà Nẵng (2015), *Báo cáo Tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên thành phố Đà Nẵng năm 2015*, Đà Nẵng.
7. Bộ Chính trị (2002), *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm, công tác tư pháp trong thời gian tới*, Hà Nội.
8. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.*
9. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020*, Hà Nội.
10. Bộ Nội Vụ (2015), *Báo cáo Quốc gia về thanh niên*, Hà Nội.
11. Bộ Tư pháp (1996), *Nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
12. Bộ Tư pháp (2010), *Kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2010 Ban hành kèm theo Quyết định số 810/QĐ-BTP ngày 02/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.*

13. Bộ Tư pháp, *Đề án 666 về chỉ đạo điểm các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả trong giai đoạn hiện nay.*
14. Các Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
15. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (2015), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015-2020)*, Đà Nẵng.
16. Đảng Cộng sản Việt Nam (1986), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
18. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
19. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
20. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
21. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
22. Đỗ Thái Đông (1983), *Văn hóa lối sống thanh niên trong nghiên cứu xã hội học*, Viện xã hội học số 1.
23. Trần Ngọc Đường, Dương Thị Thanh Mai (1995), *Bàn về giáo dục pháp luật*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
24. Khoa Nhà nước - Pháp luật (1999), *Đổi mới giáo dục pháp luật trong hệ thống các trường Chính trị*, Đề tài cấp Bộ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
25. Đặng Bá Lãm (2005), *Quản lý nhà nước về giáo dục, lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Hồ Chí Minh (1980), *Bàn về công tác thanh niên*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
27. Hồ Chí Minh (1985), *Toàn tập*, Tập 1, Nxb Sự thật, Hà Nội

28. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
29. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, Tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
30. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, Tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
31. Nhà xuất bản Công an nhân dân (2006), *Những vấn đề cơ bản của Hiến pháp năm 1992 sửa đổi*, Hà Nội.
32. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2002), *Hiến pháp sửa đổi 2002*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
33. Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), *Luật thanh niên của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Hà Nội.
34. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012), *Luật phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua ngày 20/6/2012, có hiệu lực từ ngày 01/01/2013*.
35. Thủ tướng Chính phủ (1998), *Chỉ thị số 02/1998/CT - TTg, ngày 07/1/1998 về việc tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay*.
36. Thủ tướng Chính phủ (2003), *Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007*.
37. Thủ tướng Chính phủ (2004), *Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ về chương trình hành động quốc gia phổ biến pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005-2010*.
38. Thủ tướng Chính phủ (2006), *Quyết định số 28/2006/QĐ-TTg ngày 28/01/2006 về phê duyệt các đề án chi tiết thuộc Chương trình hành động quốc gia phổ biến pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010*.
39. Thủ tướng Chính phủ (2010), *Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên 2011-2015*.
40. Thủ tướng Chính phủ (2010), *Quyết định Ban hành Chương trình hành động*

*thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI)*

41. Thủ tướng Chính phủ (2010), *Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011-2015*.
42. Trung ương Đoàn - Bộ Tư pháp (1985), *Nghị quyết liên tịch số 04/1985/NQLT, ngày 16/11/1985 về việc tăng cường giáo dục pháp luật trong đoàn viên thanh niên*.
43. Trung ương Đoàn (2003), *Kết luận số 153 - KL/TWĐTN, ngày 25/5/2004 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu nhi trong giai đoạn hiện nay*.
44. Trung ương Đoàn (2008), *Văn kiện Đảng về công tác thanh niên, Tập 3, Nxb Thanh niên, Hà Nội*.
45. Trung ương Đoàn (2010), *Phổ biến giáo dục pháp luật đối với thanh niên, thực trạng và giải pháp*.
46. Trường Đại học Luật Hà Nội (2008), *Giáo trình lý luận chung về nhà nước và pháp luật, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội*.
47. Phạm Hồng Tung (2008), *Văn hóa và lối sống của thanh niên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế - Một số vấn đề lý thuyết và cách tiếp cận, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Khoa học Xã hội và Nhân văn 24 (2008) 148-156*
48. Đào Trí Úc (1993), *Những vấn đề lý luận cơ bản về pháp luật, Nxb khoa học xã hội, Hà Nội*.
49. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2012), *Báo cáo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2016 - 2020 thành phố Đà Nẵng*.
50. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng - Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTO (2015), *Báo cáo tổng kết công tác thực hiện chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người giai đoạn 2011 – 2015, Đà Nẵng*.



51. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng - Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ (2015), *Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy năm 2011 và giai đoạn 2012-2015 trên địa bàn TP Đà Nẵng, Đà Nẵng.*
52. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng - Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ (2015), *Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Đà Nẵng.*
53. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2015), *Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22-10-2010 của Bộ Chính trị (khóa X) “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”, Đà Nẵng.*
54. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2015), *Quyết định số 4019/QĐ-UBND kèm theo Kế hoạch triển khai Đề án 2160 về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Đà Nẵng.*
55. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2015), *Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 10 tháng 8 năm 2009 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt nghèo, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”, Đà Nẵng.*
56. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2009), *Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”, Đà Nẵng.*
57. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2008), *Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2008 - 2012 (ban hành theo Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2008*

*của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng), Đà Nẵng.*

58. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2011), *Kế hoạch số 613/KH-UBND của UBND thành phố về Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2011 (Khiếu nại tố cáo; An ninh trật tự; An toàn giao thông; An toàn thực phẩm; Bảo vệ môi trường và Văn hóa văn minh đô thị; Dân số và gia đình)*, Đà Nẵng.
59. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2011), *Quyết định số 4262/QĐ-UBND ban hành vào ngày 20/5/2011 công nhận báo cáo viên pháp luật các cấp*, Đà Nẵng.
60. Vụ Phổ biến Giáo dục pháp luật Bộ Tư pháp (1997), *Một số vấn đề về giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
61. Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật Bộ Tư pháp (2007), *Một số hình thức phổ biến giáo dục pháp luật*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.